
Số: /ĐHNL-CTSV

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

DANH SÁCH

Sinh viên được nhận học bổng khuyến khích học kỳ 1 – Năm học 2014 – 2015
(Sử dụng điểm học kỳ 2/2013-2014 để xét)

BỘ MÔN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
1	11139002	Bùi Thị Phương	Dung	26/04/93	9,03	0,8	DH11HH	Giỏi	31410001042400	3.250.000
2	11139066	Đỗ Thị	Huyền	28/05/93	8,38	0,8	DH11HH	Giỏi	31410001050193	3.250.000
3	11139123	Nguyễn Đức	Thịnh	21/06/93	8,38	0,8	DH11HH	Giỏi	31410001046837	3.250.000
4	11139012	Huỳnh Tố	Như	28/06/93	8,26	0,8	DH11HH	Giỏi	31410001050148	3.250.000
5	11139008	Lê Thành	Long	28/09/93	8,19	0,8	DH11HH	Giỏi	31410001049571	3.250.000
6	12139048	Đoàn Thị Thu	Hà	03/03/93	8,21	1,0	DH12HH	Giỏi	31410001223153	3.250.000
7	12139040	Trần Thị Hiền	Trang	09/01/94	8,10	1,0	DH12HH	Giỏi	31410001222682	3.250.000
8	12139054	Tô Thị Diễm	Huỳnh	13/05/94	7,98	1,0	DH12HH	Khá	31410001220330	2.750.000
9	12139037	Nguyễn Thị Thu	Thủy	20/06/94	7,94	0,8	DH12HH	Khá	31410001222895	2.750.000
10	12139032	Trần Vũ	Bào	16/06/94	7,92	1,0	DH12HH	Khá	31410001221661	2.750.000
11	12139035	Trần Thị Kim	Hoàng	18/12/94	7,88	1,0	DH12HH	Khá	31410001222929	2.750.000
12	13139045	Vũ Ngọc	Hiếu	28/02/95	8,49	1,0	DH13HH	Giỏi	31410001496256	3.250.000
13	13139139	Nguyễn Thị Thúy	Sang	22/09/94	8,46	0,8	DH13HH	Giỏi	31410001495749	3.250.000
14	13139105	Nguyễn Thị ánh	Nguyệt	03/09/95	8,44	0,8	DH13HH	Giỏi	31410001496326	3.250.000
15	13139043	Lưu Kiều Diễm	Hậu	29/03/95	8,41	1,0	DH13HH	Giỏi	31410001495642	3.250.000
16	13139020	Trương Thành	Duy	18/09/95	8,26	0,8	DH13HH	Giỏi	31410001470038	3.250.000
17	13139175	Trần Thanh	Thủy	20/05/95	8,21	0,8	DH13HH	Giỏi	31410001495712	3.250.000
18	13139055	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	06/05/95	8,02	0,8	DH13HH	Giỏi	31410001495785	3.250.000
19	13139031	Vũ Xuân	Đức	15/06/95	8,02	0,8	DH13HH	Giỏi	31410001496195	3.250.000
20	14139078	Bùi Thị Minh	Khánh	1/12/96	24,00		DH14HD	Giỏi	31410001774475	3.250.000
21	14139063	Phạm Minh	Hiếu	19/7/96	21,00		DH14HD	Khá	31410001770066	2.750.000
22	14139209	Phạm Thị Anh	Thư	5/2/96	21,00		DH14HD	Khá	31410001770835	2.750.000
23	14139176	Trần Thanh	Sang	22/10/95	22,00		DH14HS	Khá	31410001769763	2.750.000
24	14139184	Bùi Thị Ngọc	Thảo	23/12/96	22,00		DH14HS	Khá	31410001774509	2.750.000
25	14139173	Trần Ngọc Trúc	Quỳnh	1/1/96	21,50		DH14HS	Khá	31410001813819	2.750.000
26	14139150	Lê Thanh	Phong	10/3/96	23,00		DH14HT	Khá	31410001773533	2.750.000
27	14139235	Nguyễn Văn	Tuấn	10/4/96	22,50		DH14HT	Khá	31410001769815	2.750.000
28	14139009	Trần Nguyễn Quốc	Anh	16/5/96	22,00		DH14HT	Khá	31410001770774	2.750.000
29	14139038	Nguyễn Hải	Đăng	30/11/96	22,00		DH14HT	Khá	31410001770525	2.750.000

BỘ MÔN CÔNG NGHỆ SINH HỌC

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
30	11126254	Phạm Thị Nhã	Trúc	27/01/93	8,83	1,0	DH11SH	Giỏi	31410001055824	3.250.000
31	11126237	Hoàng Thị Huyền	Trang	24/11/93	8,71	1,0	DH11SH	Giỏi	31410001037451	3.250.000
32	11126207	Trần Thị	Thanh	18/06/93	8,61	1,0	DH11SH	Giỏi	31410001129400	3.250.000
33	11126178	Trịnh Thị	Nhung	14/03/93	8,56	1,0	DH11SH	Giỏi	31410001052481	3.250.000

34	11126090	Nguyễn Thị Thùy	Dương	20/07/93	8,54	1,0	DH11SH	Giỏi	31410001061876	3.250.000
35	11126034	Trần Thị Kim	Thoa	15/05/93	8,53	1,0	DH11SH	Giỏi	31410001053457	3.250.000
36	11126133	Trần Thị Thanh	Huyền	20/06/93	8,53	0,8	DH11SH	Giỏi	31410001051202	3.250.000
37	11126295	Lê Thị	Đức	01/01/93	8,49	1,0	DH11SH	Giỏi	31410001054548	3.250.000
38	11172167	Trần Thành	Thái	25/10/92	8,90	1,0	DH11SM	Giỏi	31410001059075	3.250.000
39	11172224	Nguyễn Văn	Anh	01/01/93	8,77	1,0	DH11SM	Giỏi	31410001058726	3.250.000
40	11172253	Võ Thị	Phúc	10/10/93	8,73	1,0	DH11SM	Giỏi	31410001051008	3.250.000
41	11172017	Phạm Thị Mai	Ly	15/04/93	8,67	0,8	DH11SM	Giỏi	31410001043795	3.250.000
42	11172037	Đỗ Thị	Bình	01/06/93	8,62	1,0	DH11SM	Giỏi	31410001040431	3.250.000
43	11172166	Nguyễn Thị Kim	Thái	27/07/93	8,57	0,8	DH11SM	Giỏi	31410001050412	3.250.000
44	11172034	Đoàn Đắc	Bảo	04/05/93	8,53	0,8	DH11SM	Giỏi	31410001042084	3.250.000
45	11172070	Trần Xuân	Hậu	01/11/93	8,48	1,0	DH11SM	Giỏi	31410001058735	3.250.000
46	12126092	Phùng Thị	Thúy	05/04/94	9,27	1,0	DH12SH	XS	31410001225432	4.000.000
47	12126295	Nguyễn Trang Tú	Uyên	13/08/94	9,13	1,0	DH12SH	XS	31410001220677	4.000.000
48	12126086	Nguyễn Thị Linh	Châu	03/09/94	8,97	0,8	DH12SH	Giỏi	31410001222530	3.250.000
49	12126196	Lê Thị Thủy	Ngân	17/06/94	8,87	0,8	DH12SH	Giỏi	31410001228024	3.250.000
50	12126185	Thi Thế	Lực	12/04/94	8,84	1,0	DH12SH	Giỏi	31410001227702	3.250.000
51	12126212	Trần Thị Kiều	Oanh	15/02/94	8,73	0,6	DH12SH	Khá	31410001222761	2.750.000
52	12126121	Võ Hoàng	Duy	30/10/94	8,72	0,8	DH12SH	Giỏi	31410001299950	3.250.000
53	12126189	Nguyễn Nhật	Minh	03/11/86	8,68	0,8	DH12SH	Giỏi	31410001229090	3.250.000
54	12126075	Trương Thị Thanh	Tuyền	25/09/94	8,68	0,6	DH12SH	Khá	31410001228422	2.750.000
55	13126353	Đinh Thị Diệu	Trâm	04/05/95	8,64	1,0	DH13SHA	Giỏi	31410001459514	3.250.000
56	13126110	Phạm Trần Diệu	Huyền	06/11/95	8,36	1,0	DH13SHA	Giỏi	31410001475547	3.250.000
57	13126238	Dương Hoàng	Phúc	17/12/95	8,32	0,8	DH13SHA	Giỏi	31410001475918	3.250.000
58	13126091	Phạm Thị	Hoa	09/03/95	8,31	0,6	DH13SHA	Khá	31410001477978	2.750.000
59	13126054	Huỳnh Võ Hồng	Đào	09/07/95	8,27	1,0	DH13SHA	Giỏi	31410001458511	3.250.000
60	13126225	Trần Thị Thủy	Như	04/07/95	8,27	0,8	DH13SHA	Giỏi	31410001477561	3.250.000
61	13126320	Nguyễn Thái Anh	Thư	20/01/95	8,58	0,8	DH13SHB	Giỏi	31410001474085	3.250.000
62	13126123	Lê Hoàng	Khánh	20/01/95	8,56	1,0	DH13SHB	Giỏi	31410001478005	3.250.000
63	13126306	Phạm Thị Cẩm	Thu	29/05/95	8,56	1,0	DH13SHB	Giỏi	31410001476504	3.250.000
64	13126188	Lê Thị Như	Ngọc	12/01/95	8,53	0,8	DH13SHB	Giỏi	31410001458502	3.250.000
65	13126387	Nguyễn Thị	Vanh	06/01/95	8,42	1,0	DH13SHB	Giỏi	31410001459532	3.250.000
66	13126248	Nguyễn Thị	Phượng	03/09/95	8,82	1,0	DH13SM	Giỏi	31410001459295	3.250.000
67	13126043	Võ Thị Thảo	Duy	22/01/95	8,77	0,8	DH13SM	Giỏi	31410001459684	3.250.000
68	13126245	Phạm Lê Thiên	Phương	13/10/95	8,74	0,8	DH13SM	Giỏi	31410001459578	3.250.000
69	13126168	Võ Thị My	My	30/08/95	8,68	1,0	DH13SM	Giỏi	31410001459912	3.250.000
70	13126009	Phan Xuân	Anh	01/10/95	8,65	1,0	DH13SM	Giỏi	31410001459611	3.250.000
71	14126249	Đinh Thị Thủy	Tiên	2/2/96	22,00		DH14SH	Khá	31410001786771	2.750.000
72	14126001	Đinh Mỹ	An	6/2/96	21,50		DH14SH	Khá	31410001784890	2.750.000
73	14126239	Trần Thị Thanh	Thúy	20/1/96	21,50		DH14SH	Khá	31410001786993	2.750.000
74	14126070	Phan Thị Thu	Hằng	18/10/96	21,00		DH14SH	Khá	31410001786939	2.750.000
75	14126250	Nguyễn Mai Thủy	Tiên	1/1/96	21,00		DH14SH	Khá	31410001782636	2.750.000
76	14126045	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	4/3/96	22,50		DH14SHA	Khá	31410001794260	2.750.000
77	14126097	Vương Bảo	Khang	25/3/96	22,00		DH14SHA	Khá	31410001798606	2.750.000
78	14126157	Võ Gia	Nguyên	10/3/96	21,00		DH14SHA	Khá	31410001799496	2.750.000
79	14126218	Nguyễn Thị Phương	Thảo	29/8/96	21,00		DH14SHA	Khá	31410001771333	2.750.000
80	14126176	Nguyễn Khắc Sinh	Nhật	4/10/96	21,50		DH14SHB	Khá	31410001794279	2.750.000
81	14126005	Phạm Hoàng Quốc	Anh	1/1/96	21,00		DH14SHB	Khá	31410001799061	2.750.000
82	14126073	Võ Thị	Hậu	2/2/96	21,00		DH14SHB	Khá	31410001795689	2.750.000
83	14126114	Dư Ngọc Khánh	Linh	7/4/96	21,00		DH14SHB	Khá	31410001794853	2.750.000
84	14126140	Nguyễn Thị Thanh	Nga	29/10/96	21,00		DH14SHB	Khá	31410001798819	2.750.000
85	14126224	Đỗ Minh	Thân	26/2/96	21,00		DH14SHB	Khá	31410001799016	2.750.000
86	14126115	Nguyễn Lê Ngọc	Linh	25/6/96	22,00		DH14SM	Khá	31410001782760	2.750.000
87	14126236	Nguyễn Thanh	Thủy	3/3/96	22,00		DH14SM	Khá	31410001786249	2.750.000
88	14126299	Nguyễn Thị Diễm	Xuân	10/6/96	22,00		DH14SM	Khá	31410001786780	2.750.000

89	14126054	Phan Thị	Điểm	21/3/96	21,50		DH14SM	Khá	31410001788306	2.750.000
90	14126003	Hồ Ngọc Tuyết	Anh	25/3/96	21,00		DH14SM	Khá	31410001782733	2.750.000
91	14126068	Huỳnh Thị Thúy	Hằng	12/10/96	21,00		DH14SM	Khá	31410001792936	2.750.000

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
92	12329039	Lý Tiên	Dùng	09/06/94	7,92	0,8	CD12TH	Khá	31410001264277	2.750.000
93	12329051	Mai Văn	Hải	26/08/94	7,86	1,0	CD12TH	Khá	31410001265146	2.750.000
94	12329071	Nguyễn Trung	Hân	01/06/93	7,11	1,0	CD12TH	Khá	31410001266121	2.750.000
95	13329070	Mai Viết	Hùng	15/10/94	7,14	0,8	CD13TH	Khá	31410001268136	2.750.000
96	11130094	Lâm ái	Linh	18/11/93	8,40	1,0	DH11DT	Giỏi	31410001039545	3.250.000
97	11130081	Nguyễn Mạnh	Toàn	07/11/93	8,21	1,0	DH11DT	Giỏi	31410001289863	3.250.000
98	11130014	Nguyễn Thị Trà	Mi	27/07/93	8,20	1,0	DH11DT	Giỏi	31410001016858	3.250.000
99	11130093	Châu Minh	Trí	20/10/93	8,10	1,0	DH11DT	Giỏi	31410001039518	3.250.000
100	11130035	Nguyễn Văn Cờ	Đồ	27/07/93	7,95	1,0	DH11DT	Khá	31410001016849	2.750.000
101	12130188	Huỳnh Nhật	Tài	12/01/94	9,33	1,0	DH12DT	XS	31410001265766	4.000.000
102	12130010	Lê Hoàng	Hiệp	13/02/94	8,81	1,0	DH12DT	Giỏi	31410001220039	3.250.000
103	12130198	Đặng Đức	Hiếu	26/02/94	8,49	1,0	DH12DT	Giỏi	31410001262439	3.250.000
104	12130174	Vòng Lồng	Tắc	01/01/94	7,92	1,0	DH12DT	Khá	31410001262767	2.750.000
105	12130326	Hồ Quốc	Khánh	25/08/89	7,63	0,8	DH12DT	Khá	31410001258012	2.750.000
106	12130155	Nguyễn Tuấn	Anh	14/07/94	7,60	0,8	DH12DT	Khá	31410001265410	2.750.000
107	12130368	Phan Xuân	Mạnh	26/03/94	7,54	0,8	DH12DT	Khá	31410001267151	2.750.000
108	12130321	Nguyễn Thị Thu	Trúc	09/10/94	7,38	0,8	DH12DT	Khá	31410001267425	2.750.000
109	12130355	Võ Tấn	Lộc	02/11/94	7,34	0,8	DH12DT	Khá	31410001266945	2.750.000
110	12130067	Nguyễn Vũ	Hoàng	03/08/94	7,25	1,0	DH12DT	Khá	31410001220376	2.750.000
111	12130081	Trần Thị Xuân	Mến	10/02/94	7,18	1,0	DH12DT	Khá	31410001220686	2.750.000
112	13130059	Bùi Trọng	Nghĩa	03/12/95	8,48	0,8	DH13DT	Giỏi	31410001455257	3.250.000
113	13130344	Nguyễn Minh	Tú	14/11/95	8,43	0,8	DH13DT	Giỏi	31410001551979	3.250.000
114	13130310	Lê Trọng	Tín	30/08/	8,27	0,8	DH13DT	Giỏi	31410001508063	3.250.000
115	13130277	Phan Thị Ngọc	Tâm	11/09/95	8,26	0,8	DH13DT	Giỏi	31410001538167	3.250.000
116	13130081	Nguyễn Thành	Tấn	24/12/95	8,18	1,0	DH13DT	Giỏi	31410001454652	3.250.000
117	13130275	Nguyễn Văn Thiên	Tài	28/04/94	8,09	0,8	DH13DT	Giỏi	31410001552015	3.250.000
118	13130020	Nguyễn Thanh	Hoa	12/07/95	8,02	0,8	DH13DT	Giỏi	31410001455327	3.250.000
119	13130298	Lương Kiều	Thiên	22/10/95	7,95	0,8	DH13DT	Khá	31410001508391	2.750.000
120	13130036	Nguyễn Thị Lan	Hương	26/10/95	7,84	0,8	DH13DT	Khá	31410001454795	2.750.000
121	13130273	Mai Hữu	Tài	06/04/95	7,81	0,8	DH13DT	Khá	31410001508373	2.750.000
122	13130092	Thái Văn	Tiến	03/10/95	7,76	1,0	DH13DT	Khá	31410001454962	2.750.000
123	13130076	Đoàn Thị	Sinh	21/03/95	7,75	0,8	DH13DT	Khá	31410001455132	2.750.000
124	13130303	Đặng Thị Minh	Thư	08/12/95	7,71	0,8	DH13DT	Khá	31410001508656	2.750.000
125	13130171	Trần Thị Mỹ	Hoa	25/11/95	7,63	0,8	DH13DT	Khá	31410001508355	2.750.000
126	13130220	Nguyễn Phước	Lợi	04/04/95	7,59	0,8	DH13DT	Khá	31410001538079	2.750.000
127	13130005	Nguyễn Minh	Chánh	19/01/95	7,59	0,8	DH13DT	Khá	31410001454856	2.750.000
128	14130091	Bùi Thanh	Phong	29/8/96	21,50		DH14DTA	Khá	31410001783453	2.750.000
129	14130353	Phạm Trần Thị Lệ	Trinh	20/12/96	21,50		DH14DTB	Khá	31410001824237	2.750.000
130	14130337	Trần Thị Thu	Thủy	30/6/96	21,00		DH14DTB	Khá	31410001824787	2.750.000

KHOA CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
131	10148267	Nguyễn Lê Minh	Trang	25/11/92	8,97		DH10TP	Giỏi	31410000796582	3.250.000

132	10142144	Lê Thị Phương	Thành	29/11/92	8,73		DH10TP	Giỏi	31410000796412	3.250.000
133	11125009	Nguyễn Thị Thùy	Ngân	14/07/93	8,24	0,8	DH11BQ	Giỏi	31410001130271	3.250.000
134	11125063	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	16/12/93	7,96	0,8	DH11BQ	Khá	31410001130059	2.750.000
135	11125012	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	06/05/93	7,94	0,8	DH11BQ	Khá	31410001130226	2.750.000
136	11125151	Vũ Thị Thanh	Hương	10/06/93	7,87	0,8	DH11BQ	Khá	31410001129756	2.750.000
137	11125042	Trần Văn	Dũng	09/03/93	7,86	1,0	DH11BQ	Khá	31410001635545	2.750.000
138	11125155	Đặng Thị Kha	Linh	02/11/93	7,86	0,8	DH11BQ	Khá	31410001130147	2.750.000
139	11148187	Bùi Thị Thanh	Phương	28/10/93	8,76	0,8	DH11DD	Giỏi	31410001082284	3.250.000
140	11148094	Phan Vũ Trúc	Giang	26/04/93	8,74	0,8	DH11DD	Giỏi	31410001081412	3.250.000
141	11148066	Vương Thị Minh	Châu	22/02/93	8,64	0,8	DH11DD	Giỏi	31410001082585	3.250.000
142	11148237	Hoàng Thị Huyền	Trang	20/04/92	8,59	0,8	DH11DD	Giỏi	31410001082381	3.250.000
143	11148169	Lê Thị Thảo	Nhi	10/03/93	8,53	0,8	DH11DD	Giỏi	31410001083092	3.250.000
144	11148310	Bùi Thị	Liều	17/02/93	8,51	0,8	DH11DD	Giỏi	31410001082813	3.250.000
145	11148189	Lê Thu	Phương	09/10/91	8,47	0,8	DH11DD	Giỏi	31410000973817	3.250.000
146	11148005	Nguyễn Thị Hồng	Du	15/12/93	8,45	0,8	DH11DD	Giỏi	31410001083199	3.250.000
147	11148290	Lưu Thái	Bảo	09/05/93	8,43	0,6	DH11DD	Khá	31410001081564	2.750.000
148	11148221	Nguyễn Đình	Thuận	20/10/93	8,42	0,8	DH11DD	Giỏi	31410001084110	3.250.000
149	11125218	Nguyễn Thị Xuân	Yên	28/08/93	9,34	1,0	DH11TP	XS	31410001131140	4.000.000
150	11156004	Bùi Thị Bảo	Châu	24/07/93	9,23	0,8	DH11TP	Giỏi	31410001131399	3.250.000
151	11156067	Nguyễn Thị Phương	Thư	18/11/93	8,37	0,8	DH11VT	Giỏi	31410001037673	3.250.000
152	11156021	Vũ Thị Hồng	Anh	03/03/93	8,26	1,0	DH11VT	Giỏi	31410001040787	3.250.000
153	11156070	Trần Diễm Hoài	Thương	27/05/93	8,02	1,0	DH11VT	Giỏi	31410001041780	3.250.000
154	12125510	Võ Thị Minh	Tuyết	30/11/94	8,48	0,8	DH12BQ	Giỏi	31410001221102	3.250.000
155	12125149	Ngô Thị	Hà	10/03/94	8,45	1,0	DH12BQ	Giỏi	31410001218414	3.250.000
156	12125434	Trần Thị Kim	Chung	05/06/94	8,44	0,8	DH12BQ	Giỏi	31410001221175	3.250.000
157	12125223	Võ Diệu	Lý	26/08/94	8,34	1,0	DH12BQ	Giỏi	31410001223223	3.250.000
158	12125437	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	11/12/94	8,31	1,0	DH12BQ	Giỏi	31410001224907	3.250.000
159	12125161	Nguyễn Trọng	Hậu	28/11/94	8,31	0,8	DH12BQ	Giỏi	31410001226329	3.250.000
160	12125167	Nguyễn Thị Tuyết	Hoa	9/10/94	8,96	1,0	DH12DD	Giỏi	31410001223588	3.250.000
161	12125080	Lương Thị Bích	Phượng	15/9/94	8,79	0,8	DH12DD	Giỏi	31410001225654	3.250.000
162	12125405	Liều Thụy Thùy	Dương	24/2/94	8,72	1,0	DH12DD	Giỏi	31410001226152	3.250.000
163	12125142	Dương Thị Minh	Diễm	10/6/94	8,61	0,8	DH12DD	Giỏi	31410001223320	3.250.000
164	12125516	Nguyễn Hoàn	Vũ	10/7/94	8,54	0,8	DH12DD	Giỏi	31410001223931	3.250.000
165	12125101	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	17/10/94	8,65	1,0	DH12TP	Giỏi	31410001223029	3.250.000
166	12113212	Ngô Thị Hồng	Nhung	20/10/94	8,24	1,0	DH12TP	Giỏi	31410001297477	3.250.000
167	12125342	Đỗ Phạm Thiên	Trang	19/04/94	8,19	0,8	DH12TP	Giỏi	31410001222381	3.250.000
168	12125120	Nguyễn Thị Mỹ	Chinh	09/11/94	8,13	0,8	DH12TP	Giỏi	13010001524698	3.250.000
169	12125441	Lê Thị Thúy	Đào	29/12/94	8,59	1,0	DH12VT	Giỏi	31410001216861	3.250.000
170	12125461	Nguyễn Nữ Hoài	Linh	3/12/94	8,47	1,0	DH12VT	Giỏi	31410001225885	3.250.000
171	12125118	Nguyễn Thị Quế	Chi	2/10/94	8,36	1,0	DH12VT	Giỏi	67210000440482	3.250.000
172	13125257	Trần Thùy	Linh	19/09/95	8,66	1,0	DH13BQ	Giỏi	31410001475529	3.250.000
173	13125526	Nguyễn Lê Thùy	Tiên	27/08/95	8,65	0,8	DH13BQ	Giỏi	31410001476221	3.250.000
174	13125571	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	18/09/95	8,63	0,8	DH13BQ	Giỏi	31410001449366	3.250.000
175	13125452	Nguyễn Thị Thu	Thảo	18/01/95	8,46	1,0	DH13BQ	Giỏi	31410001476610	3.250.000
176	13125273	Nguyễn Thị Cẩm	Luyến	24/05/95	8,39	0,8	DH13BQ	Giỏi	31410001476197	3.250.000
177	13125307	Nguyễn Thị Kim	Ngân	10/12/95	8,37	1,0	DH13BQ	Giỏi	31410001476285	3.250.000
178	13125613	Hồ Thị Mộng	Tuyền	01/09/95	8,31	0,8	DH13BQ	Giỏi	31410001450979	3.250.000
179	13125328	Nguyễn Khắc	Nhận	10/09/95	8,31	0,8	DH13BQ	Giỏi	31410001475884	3.250.000
180	13125446	Kiều Thị Thu	Thảo	13/01/95	8,77	0,8	DH13DD	Giỏi	31410001450492	3.250.000
181	13125278	Hà Thị Thiên	Lý	29/05/95	8,23	1,0	DH13DD	Giỏi	31410001449986	3.250.000
182	13125193	Lê Văn	Hưng	02/08/94	8,08	0,8	DH13DD	Giỏi	31410001256663	3.250.000
183	13125584	Trần Thị Tuyết	Trinh	22/01/95	8,04	0,8	DH13DD	Giỏi	31410001449959	3.250.000
184	13125369	Bùi Thị Hoàng	Oanh	21/07/95	7,83	0,8	DH13DD	Khá	31410001483744	2.750.000
185	13125579	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	16/04/95	7,78	0,8	DH13DD	Khá	31410001450438	2.750.000
186	13125347	Võ Phương	Nhi	21/03/95	7,72	0,8	DH13DD	Khá	31410001483841	2.750.000

187	13125641	Võ Thị Thu	Vân	20/03/95	7,69	0,8	DH13DD	Khá	31410001449384	2.750.000
188	13125108	Nguyễn Thụy	Giang	14/01/95	7,66	0,8	DH13DD	Khá	31410001483780	2.750.000
189	13125314	Lê Bích	Ngọc	17/09/95	7,61	0,8	DH13DD	Khá	31410001449588	2.750.000
190	13125287	Dương Triệu Thùy	My	04/05/95	7,58	0,8	DH13DD	Khá	31410001450748	2.750.000
191	13125821	Đinh Ngọc Mỹ	Duyên	09/05/95	8,90	1,0	DH13TPA	Giỏi	31410001522902	3.250.000
192	13125839	Đoàn Thị Xuân	Hòa	12/02/95	8,82	0,8	DH13TPA	Giỏi	31410001522911	3.250.000
193	13125849	Trần Tiểu	Lam	20/06/94	8,76	1,0	DH13TPA	Giỏi	31410001522610	3.250.000
194	13125812	Trương Giai	Bừu	16/11/95	8,61	0,8	DH13TPB	Giỏi	31410001522735	3.250.000
195	13125892	Nguyễn Anh	Thư	02/06/95	8,41	1,0	DH13TPB	Giỏi	31410001522975	3.250.000
196	13125801	Hà Thị Kim	Anh	09/12/94	8,34	1,0	DH13TPB	Giỏi	31410001523127	3.250.000
197	13125917	Cần Vũ Hoàng	Cầm	26/07/94	8,14	0,8	DH13TPB	Giỏi	31410001522674	3.250.000
198	13125111	Cao Thị Ngọc	Giàu	20/10/95	8,19	1,0	DH13VT	Giỏi	31410001473578	3.250.000
199	13125238	Nguyễn Thị Quỳnh	Liên	23/06/95	8,00	1,0	DH13VT	Giỏi	31410001473374	3.250.000
200	13125253	Phan Thị	Linh	22/08/95	7,86	1,0	DH13VT	Khá	31410001473189	2.750.000
201	13125664	Lư Như	ý	16/08/95	7,85	1,0	DH13VT	Khá	31410001473462	2.750.000
202	13125532	Giang Thị Kim	Tiến	06/07/95	7,80	1,0	DH13VT	Khá	31410001485227	2.750.000
203	14125161	Trần Minh	Kha	5/5/96	23,00		DH14BQ	Khá	31410001794826	2.750.000
204	14125163	Trịnh Hoàng	Khang	24/10/96	21,50		DH14BQ	Khá	31410001786373	2.750.000
205	14125323	Lê Nhã Anh	Phương	23/2/96	21,50		DH14BQ	Khá	31410001794765	2.750.000
206	14125154	Nguyễn Huỳnh	Hương	5/4/96	21,00		DH14BQ	Khá	31410001771670	2.750.000
207	14125494	Nguyễn Thị ánh	Tuyết	15/9/96	21,00		DH14BQ	Khá	31410001774882	2.750.000
208	14125318	Nguyễn Thị Kim	Phụng	19/11/96	23,50		DH14DD	Khá	31410001775007	2.750.000
209	14125415	Lê Thị Thanh	Thúy	21/11/96	23,00		DH14DD	Khá	31410001772293	2.750.000
210	14125344	Lê Khắc Phương	Quỳnh	6/12/96	22,50		DH14DD	Khá	31410001769480	2.750.000
211	14125385	Nguyễn Hữu	Thiện	9/9/96	22,50		DH14DD	Khá	31410001770765	2.750.000
212	14125136	Đặng Thị Mộng	Huyền	10/3/96	21,50		DH14DD	Khá	31410001771704	2.750.000
213	14125205	Huỳnh Thị	Lợi	1/2/96	21,50		DH14DD	Khá	31410001767998	2.750.000
214	14125244	Huỳnh Thị Kim	Ngân	9/7/96	21,50		DH14DD	Khá	31410001773700	2.750.000
215	14125303	Huỳnh Thị Kiều	Oanh	16/4/96	21,50		DH14DD	Khá	31410001767925	2.750.000
216	14125349	Vũ Thị Phương	Quỳnh	26/2/96	21,50		DH14DD	Khá	31410001772275	2.750.000
217	14125442	Mai Thanh	Tòng	1/2/96	21,50		DH14DD	Khá	31410001773463	2.750.000
218	14125417	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	20/2/96	21,00		DH14DD	Khá	31410001773560	2.750.000
219	14125334	Vũ Thị Nguyệt	Quế	13/11/96	22,00		DH14TP	Khá	31410001775715	2.750.000
220	14125088	Phạm Vũ	Hà	16/3/96	21,50		DH14TP	Khá	31410001776499	2.750.000
221	14116346	Lương Đăng	Huy	16/8/96	21,00		DH14TP	Khá	31410001812542	2.750.000
222	14125432	Nguyễn Hữu	Tiến	10/1/96	21,00		DH14TP	Khá	31410001773490	2.750.000
223	14126278	Vô Lê Bảo	Trúc	28/6/96	21,00		DH14TP	Khá	31410001776338	2.750.000
224	14125322	Lê Minh	Phương	24/3/96	22,50		DH14VT	Khá	31410001775229	2.750.000
225	14125083	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	30/4/96	22,00		DH14VT	Khá	31410001775885	2.750.000
226	14125453	Trần Thị	Trang	20/1/95	21,00		DH14VT	Khá	31410001776727	2.750.000

KHOA CƠ KHÍ CÔNG NGHỆ

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
227	12344144	Loan Thanh	Tuấn	23/11/93	7,61	0,8	CD12CI	Khá	31410001299084	2.750.000
228	11118005	Mao Thanh	Thuận	20/10/93	7,77	1,0	DH11CC	Khá	31410001094544	2.750.000
229	11118004	Nguyễn Mộng	Đạt	15/05/93	7,65	1,0	DH11CC	Khá	31410001094535	2.750.000
230	11153013	Lê Văn	Tâm	16/11/93	8,31	1,0	DH11CD	Giỏi	31410001042516	3.250.000
231	11138016	Nguyễn Lê Hoàng	Thông	03/06/93	8,00	1,0	DH11CD	Giỏi	31410001077518	3.250.000
232	11153029	Lê Duy	Thanh	18/09/93	7,95	1,0	DH11CD	Khá	31410001043050	2.750.000
233	11154024	Lê Phúc	Cường	14/02/92	8,00	1,0	DH11OT	Giỏi	31410001083603	3.250.000
234	11154002	Nguyễn Tuấn	Anh	19/02/93	7,99	1,0	DH11OT	Khá	31410001083579	2.750.000
235	11154059	Lê Xuất	Thân	02/01/93	7,89	1,0	DH11OT	Khá	31410001049784	2.750.000
236	11154031	Nguyễn Chí	Trai	09/10/92	7,78	0,8	DH11OT	Khá	31410001084563	2.750.000

237	12153012	Lâm Minh	Thắng	30/10/93	7,38	1,0	DH12CD	Khá	31410001223621	2.750.000
238	12153004	Trần Văn	Đạt	23/03/94	7,37	1,0	DH12CD	Khá	31410001224013	2.750.000
239	12153183	Trần Thanh	Thoa	22/06/94	7,34	1,0	DH12CD	Khá	31410001277673	2.750.000
240	12153104	Phạm Văn	Tây	01/06/94	7,18	1,0	DH12CD	Khá	31410001263177	2.750.000
241	12118104	Trần Đức	Giáp	13/06/94	7,02	1,0	DH12CK	Khá	31410001257453	2.750.000
242	12137035	Tạ Nhật	Quang	11/01/94	7,52	1,0	DH12NL	Khá	31410001269573	2.750.000
243	12137054	Bùi Văn	Phúc	24/03/94	7,48	1,0	DH12NL	Khá	31410001269315	2.750.000
244	12137015	Lê Văn	Duy	07/12/94	7,31	1,0	DH12NL	Khá	31410001269494	2.750.000
245	12154060	Nguyễn Thái	Duy	20/11/94	8,07	1,0	DH12OT	Giỏi	31410001261667	3.250.000
246	12154069	Bùi Thành	Đào	/ / 94	8,07	1,0	DH12OT	Giỏi	31410001251048	3.250.000
247	12154144	Trần Xuân	Ngọc	09/08/94	8,04	0,8	DH12OT	Giỏi	31410001251066	3.250.000
248	12154076	Nguyễn Lê Tú	Anh	30/03/94	7,98	1,0	DH12OT	Khá	31410001260239	2.750.000
249	12154152	Nguyễn Tấn	Phát	24/04/93	7,96	1,0	DH12OT	Khá	31410001251914	2.750.000
250	12154236	Trịnh Thanh	Son	18/07/94	7,93	1,0	DH12OT	Khá	31410001272881	2.750.000
251	12154018	Nguyễn Văn	Trạng	08/11/94	7,79	1,0	DH12OT	Khá	31410001217323	2.750.000
252	12154016	Nguyễn Duy	Khánh	09/10/94	7,78	1,0	DH12OT	Khá	31410001219815	2.750.000
253	12154204	Vạn Ngọc	Tình	19/02/93	7,75	0,8	DH12OT	Khá	31410001277646	2.750.000
254	12154194	Nguyễn Hữu	Phúc	02/05/94	7,72	0,8	DH12OT	Khá	31410001261108	2.750.000
255	12154205	Ngô Hồ	Điệp	10/08/94	7,70	0,8	DH12OT	Khá	31410001256089	2.750.000
256	12154083	Lê Thanh	Tâm	14/08/94	7,66	1,0	DH12OT	Khá	31410001255253	2.750.000
257	12138017	Trần Đức	Bảo	17/01/94	8,35	1,0	DH12TD	Giỏi	31410001258508	3.250.000
258	12138002	Lê Đức	Duy	27/04/94	8,02	1,0	DH12TD	Giỏi	31410001220701	3.250.000
259	12138005	Lê Thành	Trung	20/02/94	7,80	1,0	DH12TD	Khá	31410001220507	2.750.000
260	12138087	Trương Thị	Tuyết	08/03/94	7,49	1,0	DH12TD	Khá	31410001256229	2.750.000
261	12138072	Dương Văn	Lộc	20/04/94	7,11	1,0	DH12TD	Khá	31410001260619	2.750.000
262	13118203	Nguyễn Hữu	Lợi	28/12/94	7,42	0,8	DH13CC	Khá	31410001532576	2.750.000
263	13153213	Nguyễn Hồng	Thắng	20/10/95	7,64	0,6	DH13CD	Khá	31410001512480	2.750.000
264	13153009	Ngô Thanh	Huy	12/08/95	7,45	1,0	DH13CD	Khá	31410001456287	2.750.000
265	13118197	Nguyễn Chí	Linh	10/02/95	7,58	0,8	DH13CK	Khá	31410001509376	2.750.000
266	13118191	Nguyễn Tùng	Lâm	08/02/95	7,27	1,0	DH13CK	Khá	31410001509446	2.750.000
267	13118030	Trần Quốc	Nam	01/10/95	7,14	0,8	DH13CK	Khá	31410001455707	2.750.000
268	13154142	Ca Thanh	Lộc	10/07/95	7,56	1,0	DH13OT	Khá	31410001518479	2.750.000
269	13138067	Nguyễn Trung	Hậu	13/06/94	7,39	1,0	DH13TD	Khá	31410001525141	2.750.000
270	13138054	Tổng Thị Thu	Hà	30/09/95	7,29	0,8	DH13TD	Khá	31410001525336	2.750.000
271	13138031	Lê Bá	Công	26/08/95	7,25	1,0	DH13TD	Khá	31410001534217	2.750.000
272	14154038	Võ Văn	Nghị	3/8/96	21,50		DH14OT	Khá	31410001772600	2.750.000
273	14154060	Tăng Quốc	Tiến	1/6/96	21,50		DH14OT	Khá	31410001772594	2.750.000
274	14154041	Vũ Văn	Phát	16/1/96	21,00		DH14OT	Khá	31410001772266	2.750.000
275	14154123	Nguyễn Phương	Nam	18/12/96	21,00		DH14OT	Khá	31410001819552	2.750.000
276	14138014	Trần Quang	Khải	6/1/96	21,50		DH14TD	Khá	31410001798484	2.750.000

KHOA CHĂN NUÔI THÚ Y

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
277	10142045	Nguyễn Thị	Hoa	05/09/92	8,67	1,0	DH10DY	Giỏi	31410000785854	3.250.000
278	10142208	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	06/11/92	8,49	1,0	DH10DY	Giỏi	31410000786468	3.250.000
279	10142153	Lê Thị Xuân	Thắm	25/11/92	8,35	1,0	DH10DY	Giỏi	31410000785906	3.250.000
280	10142127	Hồ Thị	Sang	20/12/92	8,13	1,0	DH10DY	Giỏi	31410000786431	3.250.000
281	10142076	Trần Thị Kim	Liên	16/02/92	8,08	1,0	DH10DY	Giỏi	31410000785580	3.250.000
282	10142019	Nguyễn Thị Thanh	Dung	10/08/92	7,86	1,0	DH10DY	Khá	31410000786158	2.750.000
283	10142070	Vũ Bá	Lân	27/07/92	7,00	1,0	DH10TT	Khá	31410000826425	2.750.000
284	10112235	Võ Thúy	Vi	18/06/92	8,36	1,0	DH10TY	Giỏi	31410000816408	3.250.000
285	10112086	Huỳnh Mỹ	Linh	19/01/92	8,33	1,0	DH10TY	Giỏi	31410000767861	3.250.000
286	10112204	Nguyễn Thị Hà	Trang	09/09/92	8,26	1,0	DH10TY	Giỏi	31410000767791	3.250.000

287	10112023	Nguyễn Tiến	Dũng	04/10/91	8,24	1,0	DH10TY	Giỏi	31410000766938	3.250.000
288	10112061	Vũ Thị	Huệ	29/12/92	8,18	1,0	DH10TY	Giỏi	31410000767375	3.250.000
289	10112124	Kim Ngọc Hồng	Phát	/ /92	8,07	1,0	DH10TY	Giỏi	31410000769399	3.250.000
290	10112186	Vũ Thị	Thủy	02/01/90	8,06	1,0	DH10TY	Giỏi	31410000769609	3.250.000
291	10112163	Nguyễn Thị	Thanh	20/06/92	7,84	1,0	DH10TY	Khá	31410000767834	2.750.000
292	11111030	Nguyễn Phạm Thủy	Tiên	04/04/93	8,16	1,0	DH11CN	Giỏi	31410001278108	3.250.000
293	11111061	Phan Thị	Duyên	13/07/93	8,12	1,0	DH11CN	Giỏi	31410001087623	3.250.000
294	11111070	Đặng Thị Quỳnh	Diễm	10/10/93	8,00	1,0	DH11CN	Giỏi	31410001087942	3.250.000
295	11111035	Đặng Thị Ngọc	Anh	15/08/93	7,92	1,0	DH11CN	Khá	31410001087544	2.750.000
296	11111019	Lê Việt	An	22/04/93	7,60	1,0	DH11CN	Khá	31410001087492	2.750.000
297	11142077	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	14/09/92	8,45	1,0	DH11DY	Giỏi	31410001037822	3.250.000
298	11142018	Nguyễn Lê Hoài	Thương	09/01/93	8,24	1,0	DH11DY	Giỏi	31410001038001	3.250.000
299	11142113	Trần Thị Diễm	Trinh	02/07/93	8,23	1,0	DH11DY	Giỏi	31410001038135	3.250.000
300	11142088	Ngô Thị Uyên	Phương	05/07/93	8,17	1,0	DH11DY	Giỏi	31410001038232	3.250.000
301	11142057	Phạm Thị	Hồng	18/09/93	8,16	1,0	DH11DY	Giỏi	31410001037965	3.250.000
302	11161079	Nguyễn Xuyên	Duyên	01/04/92	9,09	1,0	DH11TA	XS	31410001130475	4.000.000
303	11161029	Nguyễn Thị Thu	Hiền	20/09/93	8,91	1,0	DH11TA	Giỏi	31410001130882	3.250.000
304	11161015	Ngô Thị	Bông	02/10/93	8,49	1,0	DH11TA	Giỏi	31410001130697	3.250.000
305	11161074	Trần Đăng Bảo	Văn	30/07/93	8,27	0,8	DH11TA	Giỏi	57010000371233	3.250.000
306	11112316	Nguyễn Hoàng Lan	Anh	04/03/93	8,45	0,8	DH11TT	Giỏi	31410001146816	3.250.000
307	11112315	Cao Nam	An	17/12/93	8,29	1,0	DH11TT	Giỏi	31410001146852	3.250.000
308	11112264	Trần Hoàng	My	25/11/93	8,00	0,6	DH11TT	Khá	31410001146481	2.750.000
309	11112206	Vũ Lê Ngọc	Thọ	17/12/93	8,72	1,0	DH11TY	Giỏi	31410001040644	3.250.000
310	11112044	Nguyễn Thụy Huỳnh	Yến	26/04/93	8,44	1,0	DH11TY	Giỏi	31410001040468	3.250.000
311	11112072	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	11/05/93	8,33	1,0	DH11TY	Giỏi	31410001042330	3.250.000
312	11112038	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	22/09/93	8,32	1,0	DH11TY	Giỏi	31410001040556	3.250.000
313	11112053	Trần Ngọc Trâm	Anh	11/10/93	7,95	1,0	DH11TY	Khá	31410001042376	2.750.000
314	11112271	Nguyễn Thị	Đông	10/05/92	7,91	1,0	DH11TY	Khá	31410001042349	2.750.000
315	11112131	Chu Thị Mỹ	Linh	15/01/92	7,90	1,0	DH11TY	Khá	31410001041434	2.750.000
316	11112095	Trần Thị Thảo	Hiền	07/10/93	7,89	1,0	DH11TY	Khá	31410001041911	2.750.000
317	11112009	Nguyễn Ngọc	Huyền	25/03/93	7,87	1,0	DH11TY	Khá	31410001041160	2.750.000
318	11112074	Trương Hùng	Dũng	28/04/93	7,85	1,0	DH11TY	Khá	31410001040495	2.750.000
319	12111103	Phan Thị Hàn	My	24/05/94	8,09	1,0	DH12CN	Giỏi	31410001299321	3.250.000
320	12111212	Huỳnh Thị Thùy	Trang	19/10/94	8,02	0,8	DH12CN	Giỏi	31410001269324	3.250.000
321	12111253	Nguyễn Thị Minh	Oanh	15/11/94	7,63	1,0	DH12CN	Khá	31410001277390	2.750.000
322	12111270	Nguyễn Mạnh	Hồ	25/12/91	7,57	1,0	DH12CN	Khá	31410001263982	2.750.000
323	12111078	Lê Thị	Thương	23/05/93	7,57	0,8	DH12CN	Khá	31410001224624	2.750.000
324	12111211	Trần Thanh	Thúy	05/09/94	7,48	0,8	DH12CN	Khá	31410001269467	2.750.000
325	12111249	Trần Thị Mộng	Tiên	26/01/94	7,38	1,0	DH12CN	Khá	31410001268525	2.750.000
326	12112046	Trần Thị Thu	Thủy	01/02/92	8,25	0,8	DH12DY	Giỏi	31410001239707	3.250.000
327	12112039	Trần Thị Như	Quỳnh	2/2/94	8,17	1,0	DH12DY	Giỏi	31410001239460	3.250.000
328	12112094	Phan Thị Kim	Chi	31/07/94	8,12	1,0	DH12DY	Giỏi	31410001240639	3.250.000
329	12112275	Nguyễn Hà	Hoàng	02/02/94	8,12	1,0	DH12DY	Giỏi	31410001240374	3.250.000
330	12111303	Nguyễn Vô Thu	Trúc	2/5/94	8,96	1,0	DH12TA	Giỏi	31410001263566	3.250.000
331	12111265	Lê Thị Khánh	Hà	29/11/94	8,71	0,8	DH12TA	Giỏi	31410001271134	3.250.000
332	12111036	Phạm Thị Thu	Hà	18/5/94	8,23	1,0	DH12TA	Giỏi	31410001244109	3.250.000
333	12111151	Nguyễn Thị	Hoang	29/9/94	8,15	0,8	DH12TA	Giỏi	31410001269157	3.250.000
334	12111310	Võ Thị Trúc	Vy	9/6/94	8,11	1,0	DH12TA	Giỏi	31410001269722	3.250.000
335	12111084	Phan Thị Kiều	Trang	28/7/94	7,93	1,0	DH12TA	Khá	31410001243920	2.750.000
336	12112303	Trần Đình	Sang	28/11/94	8,38	0,8	DH12TY	Giỏi	31410001241748	3.250.000
337	12112315	Ngô Kim Thiên	Trang	23/08/94	8,19	1,0	DH12TY	Giỏi	31410001232991	3.250.000
338	11112160	Hồ Ngọc	Nhuận	20/04/93	8,17	1,0	DH12TY	Giỏi	31410001146649	3.250.000
339	12112010	Nguyễn Thành	Đạt	26/05/94	8,01	1,0	DH12TY	Giỏi	31410001238333	3.250.000
340	12112117	Đỗ Thị Lê	Hiền	04/03/94	7,99	1,0	DH12TY	Khá	31410001239947	2.750.000
341	12112007	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	12/05/94	7,98	1,0	DH12TY	Khá	31410001236382	2.750.000

342	12112056	Phạm Thị Thúy	Vân	18/08/93	7,95	0,8	DH12TY	Khá	31410001237020	2.750.000
343	13111153	Ngô Công	Bằng	06/05/95	8,17	1,0	DH13CN	Giỏi	31410001507732	3.250.000
344	13111252	Nguyễn Thanh	Hùng	12/05/93	7,64	0,8	DH13CN	Khá	31410001507307	2.750.000
345	13111148	Mai Thị	Ba	12/01/95	7,54	1,0	DH13CN	Khá	31410001507705	2.750.000
346	13111176	Mai Hồng Gia	Diễm	06/12/95	7,45	1,0	DH13CN	Khá	31410001540922	2.750.000
347	13111078	Phạm Hoàng	Tân	14/11/95	7,30	1,0	DH13CN	Khá	31410001467535	2.750.000
348	13111042	Nguyễn Thị	Lê	18/12/95	7,29	1,0	DH13CN	Khá	31410001916295	2.750.000
349	13111557	Lê Thanh	Tùng	15/09/95	7,18	0,8	DH13CN	Khá	31410001552200	2.750.000
350	13111310	Vũ Thị	Lụa	14/09/95	7,11	1,0	DH13CN	Khá	31410001540816	2.750.000
351	13112173	Trần Thị Thúy	Nga	01/01/95	8,41	0,8	DH13DY	Giỏi	31410001471882	3.250.000
352	13112160	Nguyễn Thị Họa	Mi	20/02/95	8,21	0,8	DH13DY	Giỏi	31410001471305	3.250.000
353	13112342	Ngô Thị Bích	Trâm	12/08/95	8,05	1,0	DH13DY	Giỏi	31410001471837	3.250.000
354	13112083	Lê Bá Thị	Hiền	01/06/95	8,01	0,8	DH13DY	Giỏi	31410001471323	3.250.000
355	13111050	Bùi Thị Mai	Luyến	20/05/95	7,88	1,0	DH13TA	Khá	31410001463427	2.750.000
356	13111348	Trần Thị Kim	Nhật	01/04/95	7,85	1,0	DH13TA	Khá	31410001541183	2.750.000
357	13111129	Lê Thị Như	ý	10/07/95	7,52	1,0	DH13TA	Khá	31410001463719	2.750.000
358	13111303	Trần Thị Mỹ	Loan	20/07/95	7,49	0,8	DH13TA	Khá	31410001505550	2.750.000
359	13111228	Nguyễn Thị Tuyết	Hoa	12/10/95	7,42	1,0	DH13TA	Khá	31410001504177	2.750.000
360	13111016	Bùi Văn	Dũng	13/08/95	7,26	0,8	DH13TA	Khá	31410001463898	2.750.000
361	13111300	Trần Thị Cẩm	Linh	27/03/95	7,25	1,0	DH13TA	Khá	31410001531607	2.750.000
362	13111516	Lê Thị Bảo	Trâm	16/10/95	7,08	1,0	DH13TA	Khá	31410001507237	2.750.000
363	13112214	Đặng Thị	Oanh	28/07/95	9,00	1,0	DH13TY	XS	31410001459745	4.000.000
364	13112036	Nguyễn Hoàng	Duy	07/03/95	8,64	0,8	DH13TY	Giỏi	31410001452902	3.250.000
365	13112078	Nguyễn Văn Trường	Hận	01/01/94	8,41	0,8	DH13TY	Giỏi	31410001468112	3.250.000
366	13112010	Trương Thị Trâm	Anh	10/01/95	8,30	0,8	DH13TY	Giỏi	31410001451459	3.250.000
367	13112098	Nguyễn Đức	Huỳnh	28/12/95	8,20	0,8	DH13TY	Giỏi	31410001468006	3.250.000
368	13112135	Trần Gia	Lâm	16/02/95	8,03	0,8	DH13TY	Giỏi	31410001452142	3.250.000
369	13112069	Trần Thị Hồng	Hà	10/02/95	7,97	0,8	DH13TY	Khá	31410001467720	2.750.000
370	13112306	Trang Thị	Thúy	05/11/95	7,97	0,8	DH13TY	Khá	31410001452197	2.750.000
371	13112288	Nguyễn Thị Mỹ	Thắm	23/01/95	7,88	0,8	DH13TY	Khá	31410001451592	2.750.000
372	13112158	Nguyễn Hà Phương	Mai	07/01/95	7,84	0,8	DH13TY	Khá	31410001467960	2.750.000
373	13112349	Lý Tự	Trọng	30/12/95	7,82	0,8	DH13TY	Khá	31410001468097	2.750.000
374	13112177	Đỗ Hạnh	Ngân	15/01/95	7,81	0,8	DH13TY	Khá	31410001452036	2.750.000
375	14111341	Trần Văn	Trường	27/7/95	21,50		DH14CN	Khá	31410001822134	2.750.000
376	14112124	Đinh Thị Ngọc	Huyền	12/7/96	22,50		DH14DY	Khá	31410001768584	2.750.000
377	14112081	Nguyễn Trần Hồng	Hạnh	7/7/96	21,50		DH14DY	Khá	31410001767891	2.750.000
378	14112047	Nguyễn Thị Kiều	Duyên	26/6/96	21,00		DH14DY	Khá	31410001767952	2.750.000
379	14112293	Hoàng Thị	Thơm	20/5/96	21,00		DH14DY	Khá	31410001768256	2.750.000
380	14111124	Trần Thị Kim	Ngân	2/9/96	21,50		DH14TA	Khá	31410001779151	2.750.000
381	14111216	Huỳnh Ngọc	Việt	29/1/95	21,00		DH14TA	Khá	31410001778857	2.750.000
382	14112139	Trần Trọng	Kha	20/10/96	27,00		DH14TTA	XS	31410001769806	4.000.000
383	14112386	Nguyễn Thị Tường	Vy	25/11/96	24,00		DH14TTA	Giỏi	31410001769879	3.250.000
384	14112089	Lý Mai	Hân	19/10/96	23,50		DH14TTA	Khá	31410001769499	2.750.000
385	14112322	Nguyễn Hoàng Phương	Trang	14/2/96	22,00		DH14TTB	Khá	31410001800255	2.750.000
386	14112122	Trần Ngọc Bảo	Huy	4/7/95	21,50		DH14TTB	Khá	31410001769657	2.750.000
387	14112123	Bùi Thị Ngọc	Huyền	16/6/96	21,00		DH14TTB	Khá	31410001769383	2.750.000
388	14112230	Ngô Yến	Như	1/7/96	22,50		DH14TYA	Khá	31410001787482	2.750.000
389	14112074	Nguyễn Thu	Hà	14/2/96	22,00		DH14TYA	Khá	31410001790286	2.750.000
390	14112289	Trương Bách	Thịnh	9/10/96	22,00		DH14TYA	Khá	31410001788421	2.750.000
391	14112363	Đỗ Thanh	Tùng	12/4/96	22,00		DH14TYA	Khá	31410001789479	2.750.000
392	14112032	Nguyễn Duy	Chương	6/9/96	21,50		DH14TYA	Khá	31410001788883	2.750.000
393	14112086	Vũ Thanh	Hằng	4/1/96	21,50		DH14TYA	Khá	31410001787774	2.750.000
394	14112063	Lê Thị Ngọc	Diệp	5/2/96	21,00		DH14TYA	Khá	31410001789497	2.750.000
395	14112174	Nguyễn Thị Thảo	Ly	11/9/96	21,00		DH14TYA	Khá	31410001787792	2.750.000

396	14112210	Vũ Hoàng Thảo	Nguyên	1/2/96	21,00		DH14TYA	Khá	31410001788166	2.750.000
397	14112316	Trần Văn	Toàn	2/4/96	21,00		DH14TYA	Khá	31410001788874	2.750.000
398	14112158	Châu Ngọc	Linh	11/12/96	23,00		DH14TYB	Khá	31410001789886	2.750.000
399	14112275	Nguyễn Lê Như	Thảo	26/1/96	22,00		DH14TYB	Khá	31410001790213	2.750.000
400	14112331	Trần Thị Thu	Trang	6/4/96	22,00		DH14TYB	Khá	31410001790240	2.750.000
401	14112381	Nguyễn Văn Hải	Vương	18/2/96	22,00		DH14TYB	Khá	31410001789549	2.750.000
402	14112048	Phạm Thị Hà	Duyên	22/11/96	21,50		DH14TYB	Khá	31410001789877	2.750.000
403	14112233	Nguyễn Quỳnh	Như	16/11/95	21,50		DH14TYB	Khá	31410001789008	2.750.000
404	14112163	Vũ Thị Mỹ	Linh	19/8/96	21,00		DH14TYB	Khá	31410001790116	2.750.000
405	14112190	Lê Thị Kim	Ngân	12/9/96	21,00		DH14TYB	Khá	31410001787996	2.750.000
406	14112234	Trần Kim	Như	2/9/96	21,00		DH14TYB	Khá	31410001788096	2.750.000
407	14112333	Nguyễn Phúc Bảo	Trân	7/8/96	21,00		DH14TYB	Khá	31410001788971	2.750.000

KHOA KINH TẾ

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
408	12363329	Trần Thị	Huệ	01/10/94	8,73	0,8	CD12CA	Giỏi	31410001254825	3.250.000
409	12363151	Nguyễn Hồ	Bảo	06/09/94	8,31	1,0	CD12CA	Giỏi	31410001252245	3.250.000
410	12363123	Phùng Nguyễn Minh	Triều	27/09/93	8,28	1,0	CD12CA	Giỏi	31410001254603	3.250.000
411	12363104	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	16/12/93	8,10	1,0	CD12CA	Giỏi	31410001298276	3.250.000
412	12363016	Nguyễn Thị Thùy	Linh	20/07/94	8,00	0,8	CD12CA	Giỏi	31410001262192	3.250.000
413	12363033	Võ Thị Kim	Dung	09/09/93	7,99	1,0	CD12CA	Khá	31410001298461	2.750.000
414	12363102	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	05/12/94	7,87	1,0	CD12CA	Khá	31410001254533	2.750.000
415	12363243	Dương Thị Hồng	Thắm	07/06/94	7,77	0,8	CD12CA	Khá	31410001252120	2.750.000
416	12363173	Lê Thị	Thùy	01/06/94	7,56	1,0	CD12CA	Khá	31410001251400	2.750.000
417	12363028	Chu Thúy	Hà	04/01/94	7,49	1,0	CD12CA	Khá	31410001251507	2.750.000
418	12363155	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	06/08/94	7,46	1,0	CD12CA	Khá	31410001254232	2.750.000
419	12363301	Lê Ngọc	Trang	23/12/94	7,45	0,8	CD12CA	Khá	31410001254065	2.750.000
420	12363318	Nguyễn Nữ Khánh	Ly	02/04/94	7,29	0,8	CD12CA	Khá	31410001252227	2.750.000
421	12363282	Đặng Thị Ngọc	Mai	28/06/94	7,13	0,8	CD12CA	Khá	31410001252096	2.750.000
422	12363224	Nguyễn Thị	Thương	09/06/94	7,05	1,0	CD12CA	Khá	31410001298249	2.750.000
423	12363190	Lê Thị	Sương	10/10/93	7,04	1,0	CD12CA	Khá	31410001092982	2.750.000
424	12363340	Trần Thị	Tâm	02/07/94	7,04	0,8	CD12CA	Khá	31410001254296	2.750.000
425	13363256	Hà Thị	Thanh	20/08/93	8,17	1,0	CD13CA	Giỏi	31410001533320	3.250.000
426	13363373	Châu Tấn	Vui	08/12/95	8,07	1,0	CD13CA	Giỏi	31410001518257	3.250.000
427	13363322	Trương Thị Mộng	Tình	02/01/95	7,93	1,0	CD13CA	Khá	31410001518336	2.750.000
428	13363362	Phạm Oanh	Tú	24/04/91	7,50	1,0	CD13CA	Khá	31410001518239	2.750.000
429	13363084	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	21/03/94	7,37	1,0	CD13CA	Khá	31410001517731	2.750.000
430	13363218	Phạm Thị Kiều	Oanh	25/08/93	7,37	1,0	CD13CA	Khá	31410001517704	2.750.000
431	13363235	Huỳnh Thị Thu	Phượng	29/09/94	7,33	1,0	CD13CA	Khá	31410001517290	2.750.000
432	13363282	Lê Thị Cẩm	Thu	19/11/95	7,26	1,0	CD13CA	Khá	31410001533384	2.750.000
433	13363016	Lê Thị Ngọc	ánh	08/07/95	7,19	1,0	CD13CA	Khá	31410001533445	2.750.000
434	13363098	Huỳnh Thị Kim	Hồng	05/11/95	7,12	1,0	CD13CA	Khá	31410001526630	2.750.000
435	13363231	Trần Mỹ	Phương	25/01/95	7,09	1,0	CD13CA	Khá	31410001526603	2.750.000
436	13363183	Nguyễn Thị Khánh	Ngọc	28/12/95	7,08	1,0	CD13CA	Khá	31410001517829	2.750.000
437	11123010	Phạm Thị	Hoa	14/03/92	9,26	0,8	DH11KE	Giỏi	31410001033167	3.250.000
438	11123149	Nguyễn Thị	Thiệu	05/02/93	9,23	1,0	DH11KE	XS	31410001031745	4.000.000
439	11123065	Trịnh Huỳnh Mỹ	Hạnh	04/09/93	9,18	0,8	DH11KE	Giỏi	31410001031718	3.250.000
440	11123148	Mai Thị Tú	Thi	28/12/93	9,12	0,8	DH11KE	Giỏi	31410001031657	3.250.000
441	11123135	Phạm Hồ Yến	Nhi	09/09/93	9,11	1,0	DH11KE	XS	31410001033194	4.000.000
442	11123007	Nguyễn Thị Ngọc	Đẹp	19/10/93	8,79	1,0	DH11KE	Giỏi	31410001031727	3.250.000
443	11123117	Nguyễn Thanh	Lan	15/04/93	8,69	0,8	DH11KE	Giỏi	31410001948650	3.250.000
444	11123009	Thái Thị	Hải	06/07/93	8,68	1,0	DH11KE	Giỏi	31410001033389	3.250.000
445	11123067	Trần Thị Kim	Ngân	24/09/93	8,66	0,8	DH11KE	Giỏi	31410001032599	3.250.000

446	11143191	Hà Thị Thanh	Chi	01/10/93	8,81	1,0	DH11KM	Giỏi	31410001039077	3.250.000
447	11143166	Phạm Thị Đa	Giàu	30/04/93	8,73	1,0	DH11KM	Giỏi	31410001038782	3.250.000
448	11143059	Trần Thị Kim	Huệ	22/10/93	8,63	1,0	DH11KM	Giỏi	31410001079994	3.250.000
449	11143116	Lê Thị	Tuyết	12/01/93	8,54	1,0	DH11KM	Giỏi	31410001079499	3.250.000
450	11143083	Phạm Thị Hà	Như	03/08/93	8,49	1,0	DH11KM	Giỏi	31410001080136	3.250.000
451	11143194	Bùi Thị	Thái	24/12/93	8,49	0,8	DH11KM	Giỏi	31410001038676	3.250.000
452	11143146	Đặng Kiều Thúy	Vy	15/01/93	8,37	1,0	DH11KM	Giỏi	31410001079259	3.250.000
453	11143037	Nguyễn Phương	Bình	30/12/93	8,34	1,0	DH11KM	Giỏi	31410001079833	3.250.000
454	11143148	Vũ Thị Ngọc	ánh	20/07/92	8,27	1,0	DH11KM	Giỏi	31410001038773	3.250.000
455	11143032	Hồ Ngọc Bảo	Ly	14/11/93	8,18	1,0	DH11KM	Giỏi	31410001080312	3.250.000
456	11143238	Nguyễn Thị Tuyết	Sương	22/12/93	8,08	0,8	DH11KM	Giỏi	31410001039226	3.250.000
457	11143065	Nguyễn Hồng	Kim	29/12/93	8,08	0,8	DH11KM	Giỏi	31410001080507	3.250.000
458	11143186	Nguyễn Hy	Quân	20/02/93	8,06	0,8	DH11KM	Giỏi	31410001038685	3.250.000
459	11155039	Triệu Thị Ngọc	Trâm	18/08/93	8,08	1,0	DH11KN	Giỏi	31410001058300	3.250.000
460	11155037	Đinh Thị Phương	Thảo	14/12/92	7,76	1,0	DH11KN	Khá	31410001058364	2.750.000
461	11120017	Đỗ Minh	Tiến	16/11/93	9,07	1,0	DH11KT	XS	31410001088343	4.000.000
462	11120073	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	08/09/93	8,74	1,0	DH11KT	Giỏi	31410001088431	3.250.000
463	11120004	Nguyễn Thị Thu	Hiền	25/11/93	8,69	1,0	DH11KT	Giỏi	31410001088264	3.250.000
464	11120104	Bùi Thị Túy	Phượng	20/10/92	8,62	1,0	DH11KT	Giỏi	31410001088103	3.250.000
465	11120094	Ngô Thị	Thúy	11/07/93	8,53	1,0	DH11KT	Giỏi	31410001080899	3.250.000
466	11120005	Dương Thị Mỹ	Hương	17/06/93	8,46	0,8	DH11KT	Giỏi	31410001088237	3.250.000
467	11120030	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	/ /93	8,42	0,8	DH11KT	Giỏi	31410001088422	3.250.000
468	11121022	Võ Thị Kim	Vi	20/05/93	8,37	1,0	DH11KT	Giỏi	31410000961937	3.250.000
469	11122004	Đỗ Huỳnh Thúy	Duyên	30/10/93	8,02	0,8	DH11QT	Giỏi	31410001049304	3.250.000
470	11122054	Nguyễn Thị Quyền	Trâm	30/11/93	7,82	0,8	DH11QT	Khá	31410001045870	2.750.000
471	11122065	Hà Thị Hồng	Đào	19/07/93	7,78	0,8	DH11QT	Khá	31410001052719	2.750.000
472	11122073	Võ Thị Thu	Hồng	18/08/93	7,71	0,8	DH11QT	Khá	31410001050096	2.750.000
473	11122122	Bùi Kim	Tùng	15/08/93	7,63	1,0	DH11QT	Khá	31410001103468	2.750.000
474	11122063	Lê Hoàng Thụy Mỹ	Duyên	17/09/93	7,51	0,8	DH11QT	Khá	31410001047821	2.750.000
475	11122082	Trần Mạnh	Linh	22/02/93	7,31	1,0	DH11QT	Khá	31410001049030	2.750.000
476	11122092	Lê Thị Yến	Nhi	18/01/93	7,07	1,0	DH11QT	Khá	31410001049872	2.750.000
477	11164044	Ngô Thị Huyền	Trâm	15/08/93	8,99	1,0	DH11TC	Giỏi	31410001048426	3.250.000
478	11164004	Phạm Thị Như	Thắm	02/09/93	8,83	1,0	DH11TC	Giỏi	31410001048815	3.250.000
479	11164037	Nguyễn Thị ánh	Tuyết	25/10/93	8,37	1,0	DH11TC	Giỏi	31410001048541	3.250.000
480	11150063	Bùi Lê Bích	Phượng	05/10/93	8,51	0,6	DH11TM	Khá	31410001050421	2.750.000
481	11150049	Đậu Hoàng Ly	Ly	02/06/93	8,08	0,8	DH11TM	Giỏi	31410001037938	3.250.000
482	11150054	Đỗ Quang	Nhật	17/03/92	7,86	0,8	DH11TM	Khá	31410001045269	2.750.000
483	11150068	Trần Đức	Thọ	12/10/93	7,65	1,0	DH11TM	Khá	31410001055578	2.750.000
484	12123009	Lưu Kim	Chi	08/02/94	9,22	1,0	DH12KE	XS	31410001228635	4.000.000
485	12123084	Nguyễn Thị Kim	Cúc	02/10/94	8,96	0,8	DH12KE	Giỏi	31410001237914	3.250.000
486	12123149	Huỳnh Huyền	Ngân	09/10/94	8,95	1,0	DH12KE	Giỏi	31410001229850	3.250.000
487	12123301	Trần Thị Kim	Thoa	/ /	8,93	1,0	DH12KE	Giỏi	31410001341888	3.250.000
488	12123242	Trương Thị Anh	Thơ	12/12/94	8,87	0,8	DH12KE	Giỏi	31410001228848	3.250.000
489	12123144	Nguyễn Thị	Mến	30/08/94	8,77	1,0	DH12KE	Giỏi	31410001239381	3.250.000
490	12123121	Trương Thị	Hậu	02/04/94	8,77	0,8	DH12KE	Giỏi	31410001231402	3.250.000
491	12123094	Nguyễn Thị Tuyết	Thơ	22/09/94	8,76	0,8	DH12KE	Giỏi	31410001229522	3.250.000
492	12123006	Hà Ngọc	ánh	19/11/94	8,74	0,8	DH12KE	Giỏi	31410001239910	3.250.000
493	12123185	Phan Thủy	Tiên	01/01/94	8,72	1,0	DH12KE	Giỏi	31410001230700	3.250.000
494	12123092	Nguyễn Thị	Thanh	20/11/94	8,64	1,0	DH12KE	Giỏi	31410001229498	3.250.000
495	12123052	Nguyễn Thị Kim	Thư	11/07/94	8,60	1,0	DH12KE	Giỏi	31410001229920	3.250.000
496	12123238	Lê Thị Thu	Thảo	19/02/94	8,60	1,0	DH12KE	Giỏi	31410001229753	3.250.000
497	12123120	Nguyễn Phúc	Hậu	28/08/94	8,58	1,0	DH12KE	Giỏi	31410001229355	3.250.000
498	12120206	Chu Phương	Uyên	10/11/94	8,87	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001223940	3.250.000
499	12120069	Trần Mỹ	Hiền	24/3/94	8,83	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001224855	3.250.000
500	12120487	Bùi Hiền	Quyên	20/5/94	8,82	1	DH12KM	Giỏi	31410001258465	3.250.000

501	12120367	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	5/9/94	8,80	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001264790	3.250.000
502	12120361	Nguyễn Thị	Chi	19/2/94	8,78	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001266088	3.250.000
503	12120077	Nguyễn Thị Thu	Hương	7/5/94	8,71	1	DH12KM	Giỏi	31410001228219	3.250.000
504	12120363	Huỳnh Thị Thúy	Diễm	2/8/94	8,71	1	DH12KM	Giỏi	31410001258669	3.250.000
505	12120204	Phan Võ Bảo	Trâm	31/5/94	8,69	1	DH12KM	Giỏi	31410001224697	3.250.000
506	12120485	Lương Thị Ngọc	Sương	11/5/93	8,68	1	DH12KM	Giỏi	31410001267355	3.250.000
507	12120155	Đỗ Thành	Trung	24/2/94	8,62	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001224891	3.250.000
508	12120434	Phạm Lã Trọng	Thuận	11/12/93	8,60	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001301110	3.250.000
509	12120037	Nguyễn Thị	Tuyết	6/6/94	8,59	1	DH12KM	Giỏi	31410001223126	3.250.000
510	12120403	Trần Thị	Thảo	10/5/93	8,58	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001255387	3.250.000
511	12120396	Trần Minh	Chiến	27/3/92	8,52	1	DH12KM	Giỏi	31410001255244	3.250.000
512	12120129	Đào Thị	Thu	2/5/94	8,48	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001228149	3.250.000
513	12120192	Triệu Thị Yên	Linh	11/6/94	8,45	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001222178	3.250.000
514	12120060	Lô Thị	Điệp	5/2/94	8,43	1	DH12KM	Giỏi	31410001223904	3.250.000
515	12120175	Nguyễn Thị Thu	Lý	2/10/94	8,42	0,8	DH12KM	Giỏi	31410001228167	3.250.000
516	12120042	Lý Thị Phi	Khanh	7/11/94	8,40	1	DH12KM	Giỏi	31410001227359	3.250.000
517	12120149	Nguyễn Thùy Thương	Trâm	30/6/94	8,40	1	DH12KM	Giỏi	31410001227711	3.250.000
518	12120166	Nguyễn Thị Hoàng	Yên	28/2/94	8,35	1	DH12KM	Giỏi	31410001227535	3.250.000
519	12155013	Lý Ngọc	Huệ	23/08/94	9,42	0,8	DH12KN	Giỏi	31410001242936	3.250.000
520	12155001	Đông Thị Ngọc	ân	28/03/94	8,95	1,0	DH12KN	Giỏi	31410001243115	3.250.000
521	12155072	Nguyễn Thị	Phượng	05/01/94	8,88	1,0	DH12KN	Giỏi	31410001253503	3.250.000
522	12155151	Nguyễn Thị	Mộng	26/02/94	8,86	1,0	DH12KN	Giỏi	31410001252272	3.250.000
523	12155034	Lê Công	Hậu	12/08/93	8,86	0,8	DH12KN	Giỏi	31410001253831	3.250.000
524	12155052	Nguyễn Thị	Nữ	15/08/94	8,82	1,0	DH12KN	Giỏi	31410001298124	3.250.000
525	12120325	Huỳnh Thị Trâm	Anh	18/11/94	9,35	1,0	DH12KT	XS	31410001256715	4.000.000
526	12120609	Lê Thị Kim	Cương	17/01/94	9,20	1,0	DH12KT	XS	31410001256405	4.000.000
527	12120193	Trương Thị Mỹ	Linh	24/05/93	9,02	1,0	DH12KT	XS	31410001235343	4.000.000
528	12120559	Nguyễn Thị Kim	Phụng	25/04/94	8,85	1,0	DH12KT	Giỏi	31410001258173	3.250.000
529	12120553	Nguyễn Thị Kim	Loan	25/04/94	8,79	1,0	DH12KT	Giỏi	31410001258100	3.250.000
530	12120262	Đoàn Thị	Hoan	01/10/94	8,77	1,0	DH12KT	Giỏi	31410001256292	3.250.000
531	12120290	Nguyễn Thị ý	Nhi	06/01/94	8,74	1,0	DH12KT	Giỏi	31410001257116	3.250.000
532	12120334	Hứa Minh	Chánh	25/06/94	8,67	1,0	DH12KT	Giỏi	31410001257763	3.250.000
533	12120028	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	07/02/94	8,66	1,0	DH12KT	Giỏi	31410001234720	3.250.000
534	12122297	Nguyễn Thị Thanh	Diệu	08/01/94	9,20	1,0	DH12QT	XS	31410001245528	4.000.000
535	12122228	Phạm Thị Ngọc	Thắm	04/03/94	9,06	1,0	DH12QT	XS	31410001245795	4.000.000
536	12122210	Nguyễn Thị	Phượng	18/10/94	8,91	0,8	DH12QT	Giỏi	31410001236319	3.250.000
537	12122312	Cù Thị Cẩm	Thương	29/03/94	8,87	0,8	DH12QT	Giỏi	31410001245768	3.250.000
538	12122246	Lê Ngọc Phương	Trang	10/06/94	8,84	0,8	DH12QT	Giỏi	31410001235714	3.250.000
539	12122050	Giảng Ngọc Phương	Tân	16/06/94	8,82	1,0	DH12QT	Giỏi	31410001242671	3.250.000
540	12122061	Nguyễn Hữu	Tín	27/03/94	8,65	1,0	DH12QT	Giỏi	31410001241836	3.250.000
541	12122283	Trần Thị Thanh	Hà	25/08/94	8,64	1,0	DH12QT	Giỏi	31410001245555	3.250.000
542	12122292	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	17/04/94	8,61	0,8	DH12QT	Giỏi	31410001244552	3.250.000
543	12122167	Tổng ái	Linh	5/4/94	8,68	1	DH12TC	Giỏi	31410001234687	3.250.000
544	12122039	Lê Thị ái	Như	10/11/94	8,49	1	DH12TC	Giỏi	31410001234340	3.250.000
545	12122240	Trần Phạm Thủy	Tiên	3/6/94	8,47	1	DH12TC	Giỏi	31410001235556	3.250.000
546	12122122	Trần Thị Thùy	Dương	17/9/94	9,01	1	DH12TM	XS	31410001247010	4.000.000
547	12122308	Nguyễn Thị Thu	Sương	10/10/94	8,97	1	DH12TM	Giỏi	31410001246691	3.250.000
548	12122235	Nguyễn Thị Anh	Thư	27/5/94	8,85	1	DH12TM	Giỏi	31410001246789	3.250.000
549	12122118	Phạm Thị Mỹ	Duyên	1/3/94	8,82	1	DH12TM	Giỏi	31410001247038	3.250.000
550	12122311	Đỗ Thị Cẩm	Thơ	5/5/94	8,70	1	DH12TM	Giỏi	31410001246549	3.250.000
551	13123091	Nguyễn Thị Hồng	Nguyên	10/08/95	8,63	0,8	DH13KE	Giỏi	31410001484048	3.250.000
552	13123109	Trương Thị Hồng	Nhung	21/03/95	8,57	0,8	DH13KE	Giỏi	31410001485032	3.250.000
553	13123149	Dương Thị	Thu	28/07/95	8,24	0,8	DH13KE	Giỏi	31410001481298	3.250.000
554	13123057	Đặng Thị	Hương	13/12/95	8,21	1,0	DH13KE	Giỏi	31410001484783	3.250.000
555	13123002	Lê Tuấn	Anh	17/02/95	8,14	1,0	DH13KE	Giỏi	31410001484923	3.250.000

556	13123061	Nguyễn Thị Thanh	Kiều	09/08/95	8,11	0,8	DH13KE	Giỏi	31410001485333	3.250.000
557	13123115	Trương Thị Kim	Oanh	23/12/95	8,07	0,8	DH13KE	Giỏi	31410001484659	3.250.000
558	13123166	Lê Thị Ngọc	Trâm	25/08/95	8,04	0,8	DH13KE	Giỏi	31410001484622	3.250.000
559	13123133	Đoàn Khánh	Tâm	08/06/95	8,01	0,8	DH13KE	Giỏi	31410001484792	3.250.000
560	13123136	Nguyễn Thị Hoài	Thành	06/12/95	7,99	1,0	DH13KE	Khá	31410001484871	2.750.000
561	13120064	Nông Nguyễn Khánh	Ngọc	11/04/95	8,84	1,0	DH13KM	Giỏi	31410001470445	3.250.000
562	13120012	Lê Nguyễn Thanh	Dung	01/12/95	8,46	1,0	DH13KM	Giỏi	31410001458265	3.250.000
563	13120225	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	10/05/95	8,34	0,8	DH13KM	Giỏi	31410001503554	3.250.000
564	13120315	Phạm Thị Minh	Nguyên	25/12/94	8,18	1,0	DH13KM	Giỏi	31410001511955	3.250.000
565	13120236	Trần Thị Xuân	Hương	20/03/95	7,91	1,0	DH13KM	Khá	31410001503527	2.750.000
566	13120454	Phạm Thị Thanh	Tuyền	20/11/95	7,88	1,0	DH13KM	Khá	31410001503688	2.750.000
567	13120346	Nguyễn Thị ánh	Phương	08/02/95	7,82	1,0	DH13KM	Khá	31410001503767	2.750.000
568	13120054	Đào Thị	Liên	16/01/95	7,48	1,0	DH13KM	Khá	31410001470427	2.750.000
569	13120450	Phạm Minh	Tuấn	15/02/94	7,45	1,0	DH13KM	Khá	31110000586719	2.750.000
570	13120031	Nguyễn Ngọc	Hiền	11/10/95	7,41	0,8	DH13KM	Khá	31410001470898	2.750.000
571	13120221	Nguyễn Thị	Hồng	15/10/95	7,38	0,8	DH13KM	Khá	31410001512055	2.750.000
572	13120099	Huỳnh Thị Lệ	Thu	21/09/95	7,16	1,0	DH13KM	Khá	31410001463074	2.750.000
573	13120282	Nguyễn Thị Huỳnh	Mai	09/03/95	7,12	1,0	DH13KM	Khá	31410001538909	2.750.000
574	13120455	Huỳnh Thị Thanh	Tú	22/08/95	7,01	1,0	DH13KM	Khá	31410001532044	2.750.000
575	13155221	Phạm Thị Mỹ	Phượng	15/09/92	8,64	0,8	DH13KN	Giỏi	31410001543046	3.250.000
576	13155036	Nguyễn Thị Thùy	Trang	15/03/95	8,56	0,8	DH13KN	Giỏi	31410001460561	3.250.000
577	13155037	Trần Thị Thùy	Trang	01/05/95	8,02	0,8	DH13KN	Giỏi	31410001458405	3.250.000
578	13155039	Phan Thị Tuyết	Trinh	20/10/95	7,99	0,8	DH13KN	Khá	31410001460154	2.750.000
579	13155131	Lưu Thị Cẩm	Hường	21/06/95	7,81	0,8	DH13KN	Khá	31410001503606	2.750.000
580	13155218	Lê Thị Trúc	Phương	25/02/94	7,73	0,8	DH13KN	Khá	31410001520012	2.750.000
581	13155151	Phan Thị Thùy	Linh	09/03/95	7,63	0,8	DH13KN	Khá	31410001543028	2.750.000
582	13155031	Võ Thị	Thắm	20/12/95	7,59	1,0	DH13KN	Khá	31410001459897	2.750.000
583	13155092	Nguyễn Thị	Hà	20/05/94	7,50	0,8	DH13KN	Khá	31410001520030	2.750.000
584	13155286	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	30/11/94	7,48	0,8	DH13KN	Khá	31410001266918	2.750.000
585	13155091	Nguyễn Thị	Hà	/ / 94	7,48	0,8	DH13KN	Khá	31410001520021	2.750.000
586	13155192	Nguyễn Thị Tú	Nhi	11/07/95	7,39	0,8	DH13KN	Khá	31410001519904	2.750.000
587	13155018	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	18/04/95	7,39	0,8	DH13KN	Khá	31410001459879	2.750.000
588	13155181	Quách Đình	Nguyễn	23/06/95	7,36	1,0	DH13KN	Khá	31410001503518	2.750.000
589	13120166	Mai Thị	Dung	22/08/94	8,08	1,0	DH13KT	Giỏi	31410001521264	3.250.000
590	13120004	Lương Thị	ánh	06/03/95	7,94	0,8	DH13KT	Khá	31410001462390	2.750.000
591	13120388	Nguyễn ái	Thi	24/01/95	7,92	0,8	DH13KT	Khá	31410001521592	2.750.000
592	13120048	Nguyễn Hoàng	Khang	17/12/95	7,82	0,8	DH13KT	Khá	31410001462619	2.750.000
593	13120206	Lê Thị Thanh	Hằng	09/12/95	7,70	1,0	DH13KT	Khá	31410001520988	2.750.000
594	13120218	Hồ Mỹ	Hoa	09/04/94	7,69	1,0	DH13KT	Khá	31410001521422	2.750.000
595	13120258	Trịnh Thị Thúy	Lài	10/10/95	7,45	1,0	DH13KT	Khá	31410001526135	2.750.000
596	13120366	Nguyễn Thị	Tài	04/05/95	7,45	1,0	DH13KT	Khá	31410001521556	2.750.000
597	13120296	Đoàn Nguyên Phi	Ngân	15/01/95	7,40	1,0	DH13KT	Khá	31410001520809	2.750.000
598	13120235	Nguyễn Thị Thanh	Hương	02/12/95	7,34	1,0	DH13KT	Khá	31410001521015	2.750.000
599	13120475	Cao Thị Thảo	Vy	01/04/95	7,29	0,8	DH13KT	Khá	31410001526144	2.750.000
600	13121123	Trần Thị	Phương	08/05/95	8,41	1,0	DH13PT	Giỏi	31410001511469	3.250.000
601	13121109	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	19/02/95	8,41	1,0	DH13PT	Giỏi	31410001511317	3.250.000
602	13121102	Nguyễn Thị Huyền	Ngân	30/01/95	8,41	0,8	DH13PT	Giỏi	31410001541934	3.250.000
603	13121003	Cao Thị	Diễm	26/03/95	8,32	1,0	DH13PT	Giỏi	31410001473967	3.250.000
604	13121028	Trần Thị Thùy	Dung	02/10/95	8,25	1,0	DH13PT	Giỏi	31410001542168	3.250.000
605	13121186	Lê Thị Ngọc	Trinh	23/10/95	8,08	0,8	DH13PT	Giỏi	31410001541943	3.250.000
606	13121173	Nguyễn Hữu	Tính	05/04/95	8,01	0,8	DH13PT	Giỏi	31410001511335	3.250.000
607	13121015	Trần Thị Ngọc	ánh	12/04/95	7,95	1,0	DH13PT	Khá	31410001541989	2.750.000
608	13122194	Vũ Thị Ngọc	Trâm	09/03/95	8,85	0,8	DH13QT	Giỏi	31410001478546	3.250.000
609	13122033	Nguyễn Thị Thùy	Dương	22/08/94	8,75	0,8	DH13QT	Giỏi	31410001479141	3.250.000
610	13122248	Nguyễn Thị Tuyết	Diệu	28/10/95	8,67	0,8	DH13QT	Giỏi	31410001522018	3.250.000

611	13122007	Nguyễn Thị Như	ái	27/07/95	8,41	0,8	DH13QT	Giỏi	31410001466815	3.250.000
612	13122276	Lê Thị Hồng	Hân	30/06/95	8,36	1,0	DH13QT	Giỏi	31410001540506	3.250.000
613	13122406	Hồ Thị	Thương	13/03/94	8,32	1,0	DH13QT	Giỏi	31410001583936	3.250.000
614	13122029	Phạm Thị Ngọc	Duyên	11/09/95	8,29	0,8	DH13QT	Giỏi	31410001479114	3.250.000
615	13122049	Phạm Ngọc	Hằng	31/03/95	8,27	0,8	DH13QT	Giỏi	31410001478759	3.250.000
616	13122012	Phạm Quang	Bình	12/11/95	8,26	1,0	DH13QT	Giỏi	31410001478625	3.250.000
617	13122250	Trần Thị Ngọc	Dung	23/01/95	8,07	0,8	DH13QT	Giỏi	31410001522081	3.250.000
618	13122050	Đinh Thị Thu	Hiền	02/11/94	9,13	1,0	DH13TC	XS	31410001463180	4.000.000
619	13122400	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	18/04/95	8,86	1,0	DH13TC	Giỏi	31410001521769	3.250.000
620	13122424	Phạm Thị Ngọc	Trâm	11/12/95	8,16	1,0	DH13TC	Giỏi	31410001522151	3.250.000
621	13122353	Nguyễn Thị Mỹ	Nuong	10/03/95	7,84	0,8	DH13TC	Khá	31410001521796	2.750.000
622	13122179	Trần Thị Kiều	Tiên	11/07/95	8,63	1,0	DH13TM	Giỏi	31410001454005	3.250.000
623	13122057	Hồ Thị	Huệ	10/01/95	8,33	1,0	DH13TM	Giỏi	31410001454245	3.250.000
624	13122391	Nguyễn Thiện	Thiên	09/05/95	8,26	1,0	DH13TM	Giỏi	31410001501530	3.250.000
625	13122146	Võ Thanh	Tân	09/10/95	8,25	1,0	DH13TM	Giỏi	31410001454078	3.250.000
626	13122175	Phan Thị	Thương	25/07/95	8,08	1,0	DH13TM	Giỏi	31410001454102	3.250.000
627	13122335	Trần Thị Bảo	Ngân	30/04/95	7,98	1,0	DH13TM	Khá	31410001501479	2.750.000
628	13122185	Nguyễn Thị Thiên	Trang	16/06/95	7,98	0,8	DH13TM	Khá	31410001453525	2.750.000
629	14123039	Hoàng Bảo	Long	7/5/96	22,00		DH14KE	Khá	31410001782317	2.750.000
630	14120038	Huỳnh Nguyễn Phú	Nông	27/8/96	21,00		DH14KM	Khá	31410001763996	2.750.000
631	14121029	Lê Quang	Tường	4/12/96	21,50		DH14PT	Khá	31410001772974	2.750.000

KHOA LÂM NGHIỆP

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
632	11115009	Ngô Thành	Son	16/10/93	7,60	0,8	DH11CB	Khá	31410001048860	2.750.000
633	11134003	Võ Thị Thu	Cúc	20/12/93	7,82	1,0	DH11GB	Khá	31410001039776	2.750.000
634	11169006	Phan Trọng	Nghĩa	20/01/93	8,22	0,8	DH11GN	Giỏi	31410001047797	3.250.000
635	11169008	Đồng Châu	Quang	15/10/93	8,11	1,0	DH11GN	Giỏi	31410001047812	3.250.000
636	11114030	Phạm Thị Thu	Diễm	08/08/93	8,41	0,8	DH11LN	Giỏi	31410001048268	3.250.000
637	11114081	Nguyễn Thị	Ngân	10/11/93	8,06	0,8	DH11LN	Giỏi	31410001080279	3.250.000
638	11114031	Trần Thị Thảo	Dung	24/06/93	7,77	0,8	DH11LN	Khá	31410001048170	2.750.000
639	11146008	Phan Thị	Bích	20/11/93	8,49	1,0	DH11NK	Giỏi	31410001045694	3.250.000
640	11146033	Mạnh Tuấn	Anh	06/03/93	8,49	0,8	DH11NK	Giỏi	31410001058841	3.250.000
641	11146061	Phan Thị	La	10/09/93	8,39	0,8	DH11NK	Giỏi	31410001050698	3.250.000
642	11147130	Đỗ Thị	Diễm	15/05/93	8,12	1,0	DH11QR	Giỏi	31410001052968	3.250.000
643	11147128	Phạm Đình	Bảo	03/08/93	8,07	0,8	DH11QR	Giỏi	31410001044859	3.250.000
644	11147129	Hoàng Thị	Diên	16/10/93	7,69	1,0	DH11QR	Khá	31410001053068	2.750.000
645	11147050	Phạm Thị	Thảo	28/02/91	7,63	0,8	DH11QR	Khá	31410001050166	2.750.000
646	11147164	Nguyễn Thị	Thảo	20/08/92	7,53	0,8	DH11QR	Khá	31410001043634	2.750.000
647	11147133	Hoàng Thị	Hiền	25/05/93	7,39	1,0	DH11QR	Khá	31410001043917	2.750.000
648	12115230	Đinh Thị Kiều	Diễm	10/04/94	8,52	0,8	DH12CB	Giỏi	31410001263326	3.250.000
649	12115176	Nguyễn Hoài Thiên	Trang	31/05/94	8,51	0,8	DH12CB	Giỏi	31410001263496	3.250.000
650	12115024	Nguyễn Trần Đăng	Quang	08/01/94	8,05	1,0	DH12CB	Giỏi	31410001224484	3.250.000
651	12115296	Lê	Nghĩa	03/01/94	7,93	0,8	DH12CB	Khá	31410001264134	2.750.000
652	12115294	Nguyễn Thị Trà	My	19/10/94	7,88	1,0	DH12CB	Khá	31410001263575	2.750.000
653	12115196	Trần Thị Minh	Thư	30/1/94	7,76	0,8	DH12GB	Khá	31410001297662	2.750.000
654	12115012	Nguyễn Thị Kim	Phượng	20/2/94	7,52	1	DH12GB	Khá	31410001222840	2.750.000
655	12115148	Văn Thị Lệ	Chi	1/1/94	7,50	1	DH12GB	Khá	31410001255590	2.750.000
656	12115048	Võ Trương Tố	Linh	6/3/94	8,33	0,8	DH12GN	Giỏi	31410001226824	3.250.000
657	12115033	Phan Minh	Tiến	18/4/93	8,04	1	DH12GN	Giỏi	31410001226374	3.250.000
658	12115004	Trương Thị	Huyền	14/9/94	7,83	0,8	DH12GN	Khá	31410001226046	2.750.000
659	12115053	Lưu Đại	Thạch	15/7/94	7,71	1	DH12GN	Khá	31410001225797	2.750.000
660	12115128	Phạm Thị Thanh	Xuân	20/11/94	7,71	0,8	DH12GN	Khá	31410001266422	2.750.000

661	12114103	Nguyễn Thị	Nga	12/10/94	8,49	1,0	DH12LN	Giỏi	31410001256812	3.250.000
662	12114108	Nguyễn Thị	Tĩnh	16/08/94	8,47	1,0	DH12LN	Giỏi	31410001239035	3.250.000
663	12114093	Trần Văn	Toàn	20/10/92	7,71	0,8	DH12LN	Khá	31410001278083	2.750.000
664	12114239	Nguyễn Thanh	Quốc	8/10/94	8,10	1	DH12NK	Giỏi	31410001262563	3.250.000
665	12114347	Nguyễn Thị	Thao	15/2/94	7,59	1	DH12NK	Khá	31410001262059	2.750.000
666	12114033	Võ Thúy	Huỳnh	30/4/93	7,28	1	DH12NK	Khá	31410001227508	2.750.000
667	12114188	Lê Hải	Yến	29/08/94	9,08	1,0	DH12QR	XS	31410001266167	4.000.000
668	12114244	Bùi Thị Phương	Thảo	15/12/94	8,46	1,0	DH12QR	Giỏi	31410001265863	3.250.000
669	12114056	Lý Thị Thu	Thảo	06/02/94	8,46	0,8	DH12QR	Giỏi	31410001244932	3.250.000
670	12114010	Dương Thị	Xuân	14/01/93	8,03	0,8	DH12QR	Giỏi	31410001244817	3.250.000
671	13115067	Trần ý	Ly	03/01/95	8,08	0,8	DH13CB	Giỏi	31410001460303	3.250.000
672	13115066	Trần Xuân	Ly	27/10/95	7,54	1,0	DH13CB	Khá	31410001460093	2.750.000
673	13115210	Vũ Thị	Hiền	16/08/95	7,30	1,0	DH13CB	Khá	31410001542733	2.750.000
674	13115083	Võ Thị Lệ	Phúc	20/05/95	7,30	0,8	DH13CB	Khá	31410001460428	2.750.000
675	13115293	Nguyễn Thanh Kim	Ngọc	04/05/95	7,18	0,8	DH13CB	Khá	31410001515513	2.750.000
676	13115144	Hoàng Đông	A	22/10/94	7,11	1,0	DH13CB	Khá	31410001514909	2.750.000
677	13115029	Huỳnh	Giang	23/05/94	7,44	1,0	DH13GN	Khá	31410001467155	2.750.000
678	13115112	Ninh Thị Hồng	Thùy	11/12/95	7,38	1,0	DH13GN	Khá	31410001467119	2.750.000
679	13115290	Trần Nguyễn Trọng	Nghĩa	12/07/95	7,16	1,0	DH13GN	Khá	31410001516093	2.750.000
680	13115463	Trịnh Công	Tú	20/07/95	7,05	1,0	DH13GN	Khá	31410001515027	2.750.000
681	13114117	Đặng Thị Trúc	Quỳnh	10/01/95	7,29	1,0	DH13KL	Khá	31410001451176	2.750.000
682	13114047	Huỳnh Huy	Hoàng	25/07/95	7,88	0,8	DH13LN	Khá	31410001459116	2.750.000
683	13114006	Nguyễn Thị Ngọc	ánh	21/04/95	7,85	1,0	DH13LN	Khá	31410001459091	2.750.000
684	13114580	Nguyễn Thị Kim	Yến	07/08/94	7,84	0,8	DH13LN	Khá	31410001540339	2.750.000
685	13114534	Nguyễn Mạnh	Toàn	08/02/95	7,36	1,0	DH13NK	Khá	31410001507501	2.750.000
686	13114382	Lê Hoàng	Kha	09/06/94	7,07	1,0	DH13NK	Khá	31410001515939	2.750.000
687	13114468	Tổng Thị Bích	Phượng	30/09/95	7,05	1,0	DH13NK	Khá	31410001515805	2.750.000
688	13114150	Nguyễn Ngọc	Tiến	24/03/95	7,69	0,8	DH13QR	Khá	31410001452957	2.750.000
689	13114337	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	21/07/94	7,55	0,8	DH13QR	Khá	31410001230685	2.750.000

KHOA MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
690	11131056	Đặng Thị	Trang	11/10/93	9,29	1,0	DH11CH	XS	31410001050111	4.000.000
691	11131021	Phạm Thanh	Hiếu	15/09/93	8,47	1,0	DH11CH	Giỏi	31410001052223	3.250.000
692	11131005	Nguyễn Ngọc Thảo	Uyên	19/07/93	8,42	0,8	DH11CH	Giỏi	31410001062028	3.250.000
693	11157019	Đào Thanh	Lâm	06/07/93	8,42	1,0	DH11DL	Giỏi	31410001043810	3.250.000
694	11157111	Lê Thị Hồng	Gấm	29/11/93	8,29	1,0	DH11DL	Giỏi	31410001059570	3.250.000
695	11157354	Nguyễn Văn	Tý	28/11/93	8,23	1,0	DH11DL	Giỏi	31410001103361	3.250.000
696	11157018	Nguyễn Minh Thùy	Khanh	04/08/93	8,18	0,8	DH11DL	Giỏi	31410001050777	3.250.000
697	11157350	Hứa Thị	Tuyết	29/07/93	8,17	1,0	DH11DL	Giỏi	31410001059358	3.250.000
698	11157008	Vũ Thị	Giàu	12/02/93	8,16	1,0	DH11DL	Giỏi	31410001059154	3.250.000
699	11157039	Huỳnh Đặng Diễm	Trinh	16/10/93	8,10	0,8	DH11DL	Giỏi	31410001059118	3.250.000
700	11157431	Nguyễn Kim	Thư	10/04/93	8,09	1,0	DH11DL	Giỏi	31410001059288	3.250.000
701	11157311	Lê Minh	Toàn	22/12/93	8,06	0,8	DH11DL	Giỏi	31410001059507	3.250.000
702	11157050	Phạm Nguyệt	Phương	28/04/93	8,00	1,0	DH11DL	Giỏi	31410001059899	3.250.000
703	11157140	Đặng Thị Bảo	Hoàng	25/03/93	7,94	1,0	DH11DL	Khá	31410001048569	2.750.000
704	11157136	Trần Nguyên	Hiếu	09/08/93	7,94	1,0	DH11DL	Khá	31410001050810	2.750.000
705	11157012	Trần Thị Thu	Hiền	22/10/93	7,93	1,0	DH11DL	Khá	31410001049146	2.750.000
706	11157165	Trương Văn	Khuong	06/08/93	7,90	1,0	DH11DL	Khá	31410001059668	2.750.000
707	11127292	Nguyễn Thị	Hằng	06/03/93	7,99	0,8	DH11MT	Khá	31410001029494	2.750.000
708	11127189	Phan Thị Hoài	Tâm	18/07/93	7,97	0,8	DH11MT	Khá	31410001029740	2.750.000
709	11127101	Ngô Thị Cẩm	Huyền	14/01/93	7,90	0,8	DH11MT	Khá	31410001029519	2.750.000
710	11127012	Ngô Thị Thu	Hiền	06/02/93	7,79	1,0	DH11MT	Khá	31410001029722	2.750.000

711	11127197	Châu Thị Thanh	Thảo	20/10/93	7,78	0,8	DH11MT	Khá	31410001030885	2.750.000
712	11127286	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	27/07/93	7,71	0,8	DH11MT	Khá	31410001030821	2.750.000
713	11127211	Trần Thị Kim	Thoa	27/04/93	7,60	0,8	DH11MT	Khá	31410001029944	2.750.000
714	11127274	Trương Quang	Phục	15/04/93	7,53	1,0	DH11MT	Khá	31410001030353	2.750.000
715	11127039	Nguyễn Thị	Thùy	04/09/93	7,49	0,8	DH11MT	Khá	31410001031073	2.750.000
716	11127093	Trần Trung	Hậu	24/09/93	7,44	0,8	DH11MT	Khá	31410001029139	2.750.000
717	11127059	Nguyễn Thị Hồng	Cường	10/05/92	7,40	0,8	DH11MT	Khá	31410001029430	2.750.000
718	11127143	Đào Thị Quỳnh	Ngân	27/07/93	7,37	0,8	DH11MT	Khá	31410001030900	2.750.000
719	11149170	Vương	Hậu	01/12/93	8,62	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001056164	3.250.000
720	11149495	Nguyễn Thảo	Nguyên	20/08/93	8,54	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001036935	3.250.000
721	11149116	Đào Thị Kim	Cúc	10/07/93	8,46	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001036917	3.250.000
722	11149485	Nguyễn Thị	Lệ	19/03/93	8,42	0,8	DH11QM	Giỏi	31410001043838	3.250.000
723	11149104	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	11/02/93	8,31	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001036731	3.250.000
724	11149109	Phạm Văn	Chiến	26/04/93	8,27	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001061751	3.250.000
725	11149506	Trương Thị	Sang	10/08/93	8,23	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001130943	3.250.000
726	11149173	Nguyễn Lê Minh	Hiền	05/05/93	8,22	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001044646	3.250.000
727	11149174	Nguyễn Thị Thu	Hiền	08/01/93	8,20	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001045135	3.250.000
728	11149134	Võ Nữ Kim	Duyên	09/12/93	8,17	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001043555	3.250.000
729	10134900	Cao Phương	Thảo	02/04/91	8,15	1,0	DH11QM	Giỏi	31410000776885	3.250.000
730	11149519	Võ Thị Minh	Thanh	09/02/93	8,13	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001103167	3.250.000
731	11149268	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	13/06/93	8,09	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001037062	3.250.000
732	11149096	Lâm Huy	Bình	29/03/93	8,06	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001036555	3.250.000
733	11149500	Đặng Thị Kim	Nhị	27/11/93	8,06	0,8	DH11QM	Giỏi	31410001042312	3.250.000
734	11149015	Đoàn Thị Xuân	Hiền	14/06/93	8,06	0,8	DH11QM	Giỏi	31410001045913	3.250.000
735	11149263	Lê Yến	Ngọc	01/11/93	8,05	1,0	DH11QM	Giỏi	31410001045056	3.250.000
736	11160151	Nguyễn Thị Trúc	Yên	25/06/93	8,81	1,0	DH11TK	Giỏi	31410001054867	3.250.000
737	11160049	Phan Thị Ngọc	Huyền	29/03/93	8,69	0,8	DH11TK	Giỏi	31410001049988	3.250.000
738	11160113	Nguyễn Thị	Vi	18/05/93	8,52	0,8	DH11TK	Giỏi	31410001054937	3.250.000
739	11160102	Vũ Thị Huyền	Trang	12/07/93	8,43	1,0	DH11TK	Giỏi	31410001050324	3.250.000
740	12131098	Vũ Thị	Huyền	01/10/94	8,42	1,0	DH12CH	Giỏi	31410001231341	3.250.000
741	12131296	Lê Thị Trúc	Sinh	11/04/94	8,24	1,0	DH12CH	Giỏi	31410001277983	3.250.000
742	12131257	Nguyễn Thị	Duyên	02/08/94	8,17	1,0	DH12CH	Giỏi	31410001277840	3.250.000
743	12131248	Nguyễn Thị	Nga	29/03/94	8,05	1,0	DH12CH	Giỏi	31410001251145	3.250.000
744	12149650	Nguyễn Thị	Tư	25/08/93	8,17	1,0	DH12DL	Giỏi	31410001241784	3.250.000
745	12149549	Tăng Huyền	Chân	19/03/94	8,17	0,8	DH12DL	Giỏi	31410001242644	3.250.000
746	12149453	Trần Thị	Thơ	16/01/94	8,09	0,8	DH12DL	Giỏi	31410001241818	3.250.000
747	12149572	Hồ Thúy	Diễm	08/12/94	8,08	0,8	DH12DL	Giỏi	31410001241696	3.250.000
748	12149455	Trần Thị Bích	Thu	15/07/94	8,01	1,0	DH12DL	Giỏi	31410001241270	3.250.000
749	12149373	Hoàng Văn	Quảng	21/12/94	8,01	1,0	DH12DL	Giỏi	31410001243179	3.250.000
750	12149594	Lê Thị	Lệ	06/07/94	7,95	1,0	DH12DL	Khá	31410001241650	2.750.000
751	12162075	Huỳnh Thanh	Trúc	13/11/93	8,14	1,0	DH12GI	Giỏi	31410001264435	3.250.000
752	12162007	Lê Thị Ngọc	ánh	04/05/94	8,03	1,0	DH12GI	Giỏi	31410001263645	3.250.000
753	12162035	Nguyễn Lý	Bằng	14/08/94	7,72	1,0	DH12GI	Khá	31410001265942	2.750.000
754	12162048	Đinh Thị Thúy	Kiều	27/04/94	7,65	1,0	DH12GI	Khá	31410001263946	2.750.000
755	12127273	Nguyễn Thị Kim	Yên	25/07/94	8,05	0,8	DH12MT	Giỏi	31410001244321	3.250.000
756	12127267	Đoàn Thị Ngân	Trang	20/12/94	8,04	1,0	DH12MT	Giỏi	31410001244136	3.250.000
757	12127248	Nguyễn Thị Khánh	Ly	10/02/94	8,03	1,0	DH12MT	Giỏi	31410001242273	3.250.000
758	12127107	Huỳnh Ngọc	Minh	02/12/94	7,94	1,0	DH12MT	Khá	31410001245430	2.750.000
759	12127228	Nguyễn Thị Lệ	Duyên	20/03/94	7,89	1,0	DH12MT	Khá	31410001243692	2.750.000
760	12127164	Lê Thị Phương	Thảo	02/11/94	7,75	1,0	DH12MT	Khá	31410001241924	2.750.000
761	12127133	Trần Ngọc	Phú	20/06/94	7,68	0,8	DH12MT	Khá	31410001241571	2.750.000
762	12127023	Nguyễn Thị ánh	Thoại	01/06/94	7,59	0,6	DH12MT	Khá	31410001241429	2.750.000
763	12149216	Cao Chí	Hiếu	04/08/94	8,44	0,6	DH12QM	Khá	31410001219903	2.750.000
764	12149634	Trịnh Thu	Thùy	18/08/94	8,32	0,8	DH12QM	Giỏi	31410001234793	3.250.000
765	12149309	Phan Thị Diệu	Nga	07/01/94	8,31	0,8	DH12QM	Giỏi	31410001242608	3.250.000

766	12149157	Lê Thị	Dung	27/06/94	8,31	0,8	DH12QM	Giỏi	31410001242477	3.250.000
767	12149454	Hứa Thị Cẩm	Thu	04/01/93	8,28	0,8	DH12QM	Giỏi	31410001219499	3.250.000
768	12149459	Mai Thị Thu	Thùy	01/06/94	8,19	0,8	DH12QM	Giỏi	31410001218292	3.250.000
769	12149108	Nguyễn Văn	Hiếu	19/10/94	8,17	1,0	DH12QM	Giỏi	31410001237279	3.250.000
770	12149586	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	25/08/94	8,16	0,8	DH12QM	Giỏi	31410001217004	3.250.000
771	12149636	Huỳnh Thị Hoài	Thương	08/09/94	8,13	1,0	DH12QM	Giỏi	31410001219666	3.250.000
772	12149010	Nguyễn Hồng	Chúc	06/06/94	8,13	0,6	DH12QM	Khá	31410001226657	2.750.000
773	12149430	Trần Thị Thạch	Thảo	23/12/94	8,10	0,8	DH12QM	Giỏi	31410001217332	3.250.000
774	12149114	Lê Thị Hồng	Phương	12/08/94	8,08	0,8	DH12QM	Giỏi	31410001217208	3.250.000
775	12149609	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhi	19/09/94	8,01	0,8	DH12QM	Giỏi	31410001217138	3.250.000
776	12149443	Nguyễn Văn	Thiện	02/06/93	7,99	1,0	DH12QM	Khá	31410001225788	2.750.000
777	12149563	Phan Nguyễn Trường	Vũ	25/09/94	7,98	1,0	DH12QM	Khá	31410001226134	2.750.000
778	12149037	Nguyễn Thị Hồng	Loan	26/03/94	7,97	0,6	DH12QM	Khá	31410001216898	2.750.000
779	12131046	Đặng Xuân	Minh	13/2/94	8,13	0,8	DH12TK	Giỏi	31410001235495	3.250.000
780	12131012	Phạm Tân Phương	Châu	13/3/94	8,03	0,8	DH12TK	Giỏi	31410001234784	3.250.000
781	12131196	Nguyễn Thị Thanh	Vân	4/10/94	8,02	1	DH12TK	Giỏi	31410001277169	3.250.000
782	12131157	Đoàn Thị Hoàng	Yến	13/10/94	7,78	0,8	DH12TK	Khá	31410001277327	2.750.000
783	12131251	Võ Thị Thanh	Xuân	11/11/94	7,75	1	DH12TK	Khá	31410001277202	2.750.000
784	13131033	Phan Hồng	Ga	13/04/95	8,12	0,8	DH13CH	Giỏi	31410001919461	3.250.000
785	13131545	Bùi Thị Khánh	Thơ	26/09/95	8,11	1,0	DH13CH	Giỏi	31410001512921	3.250.000
786	13131248	Nguyễn Thị Thùy	Dương	24/09/95	8,05	0,8	DH13CH	Giỏi	31410001551508	3.250.000
787	13131685	Huỳnh Thị Mỹ	Linh	/ /	7,96	1,0	DH13CH	Khá	31410001551386	2.750.000
788	13131187	Đỗ Văn	Yến	27/12/95	7,92	1,0	DH13CH	Khá	31410001455141	2.750.000
789	13131354	Nguyễn Thanh	Lâm	10/05/94	7,91	1,0	DH13CH	Khá	31410001513191	2.750.000
790	13131527	Trần Thị Thu	Thảo	06/08/95	7,84	1,0	DH13CH	Khá	31410001533551	2.750.000
791	13131030	Võ Thị Thu	Đông	19/12/95	7,83	1,0	DH13CH	Khá	31410001454971	2.750.000
792	13131287	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	05/10/95	7,81	1,0	DH13CH	Khá	31410001533843	2.750.000
793	13131515	Bùi Như Mai	Thảo	10/01/94	7,69	1,0	DH13CH	Khá	31410001513182	2.750.000
794	13131470	Lê Thị	Phúc	03/04/95	7,59	0,8	DH13CH	Khá	31410001512684	2.750.000
795	13131382	Lê Minh	Mẫn	14/08/95	7,49	1,0	DH13CH	Khá	31410001533700	2.750.000
796	13131212	Lại Thị	Bốn	16/10/95	7,48	0,8	DH13CH	Khá	31410001534022	2.750.000
797	13131651	Phạm Thị Thùy	Vân	09/08/95	7,40	1,0	DH13CH	Khá	31410001513650	2.750.000
798	13149365	Nguyễn Huỳnh Thị	Thắm	13/09/95	8,06	1,0	DH13DL	Giỏi	31410001455974	3.250.000
799	13149403	Nguyễn Ngọc	Ti	02/01/95	7,88	1,0	DH13DL	Khá	31410001458353	2.750.000
800	13149391	Tạ Thị	Thu	29/10/95	7,76	1,0	DH13DL	Khá	31410001457837	2.750.000
801	13149079	Phạm Quốc	Đạt	27/08/95	7,76	0,8	DH13DL	Khá	31410001458238	2.750.000
802	13149407	Lâm Mỹ	Tiên	14/06/95	7,72	0,8	DH13DL	Khá	31410001457651	2.750.000
803	13149488	Nguyễn Thùy	Vân	13/05/95	7,51	0,8	DH13DL	Khá	31410001457721	2.750.000
804	13162087	Nguyễn Thị	Thêm	29/10/95	7,39	1,0	DH13GI	Khá	31410001510882	2.750.000
805	13162027	Lê Thị Hòa	Hiệp	29/04/95	7,30	0,8	DH13GI	Khá	31410001510934	2.750.000
806	13162056	Trần Trọng	Nghĩa	12/03/95	7,14	1,0	DH13GI	Khá	31410001510730	2.750.000
807	13127070	Tường Thị Thu	Hiền	10/10/95	8,35	0,8	DH13MT	Giỏi	31410001469373	3.250.000
808	13127297	Đặng Thị Huyền	Trân	10/08/95	8,09	0,8	DH13MT	Giỏi	31410001466204	3.250.000
809	13127131	Lê Thị	Mai	20/09/95	8,06	0,8	DH13MT	Giỏi	31410001468796	3.250.000
810	13127056	Đặng Trung	Giang	07/02/95	8,01	0,8	DH13MT	Giỏi	31410001466684	3.250.000
811	13127328	Huỳnh Văn Kim	Uyên	26/08/95	8,00	0,8	DH13MT	Giỏi	31410001466189	3.250.000
812	13127199	Nguyễn Thị Diễm	Phương	04/04/95	7,92	0,8	DH13MT	Khá	31410001469337	2.750.000
813	13127250	Phan Thị	Thắm	10/12/95	7,92	0,6	DH13MT	Khá	31410001466426	2.750.000
814	13127241	Nguyễn Quốc	Thành	08/10/95	7,89	0,8	DH13MT	Khá	31410001469407	2.750.000
815	13127289	Hồ Thị Kim	Trang	10/10/95	7,88	0,8	DH13MT	Khá	31410001468680	2.750.000
816	13127114	Hồ Vĩnh	Kim	07/10/95	7,84	1,0	DH13MT	Khá	31410001466745	2.750.000
817	13127224	Trần Thị Thu	Sương	24/10/95	7,80	0,8	DH13MT	Khá	31410001468626	2.750.000
818	13127064	Phan Thị Hồng	Hạnh	21/07/95	7,67	0,8	DH13MT	Khá	31410001469586	2.750.000
819	13127186	Võ Xuân	Nhật	26/06/95	7,66	0,8	DH13MT	Khá	31410001466693	2.750.000
820	13149016	Lê Vũ Quốc	Bảo	17/09/95	8,43	0,8	DH13QM	Giỏi	31410001462752	3.250.000

821	13149402	Nguyễn Thị	Thương	27/08/95	7,83	1,0	DH13QM	Khá	31410001442815	2.750.000
822	13149453	Đỗ Thị Mỹ	Trúc	27/11/95	7,78	0,8	DH13QM	Khá	31410001442550	2.750.000
823	13149323	Lê Thị Như	Quỳnh	11/12/95	7,62	1,0	DH13QM	Khá	31410001462886	2.750.000
824	13149249	Nguyễn Hoàng Phuong	Ngân	26/08/95	7,55	1,0	DH13QM	Khá	31410001462983	2.750.000
825	13149060	Bùi Thanh	Dũng	02/08/95	7,48	0,8	DH13QM	Khá	31410001442198	2.750.000
826	13149045	Nguyễn Việt	Cường	11/11/95	7,47	0,8	DH13QM	Khá	31410001463490	2.750.000
827	13149401	Dương Văn	Thương	04/04/95	7,43	0,8	DH13QM	Khá	31410001442374	2.750.000
828	13149359	Nguyễn Thị	Thảo	06/07/95	7,40	1,0	DH13QM	Khá	31410001462965	2.750.000
829	13149205	Nguyễn Thị Kim	Liên	10/02/95	7,38	0,8	DH13QM	Khá	31410001461759	2.750.000
830	13149385	Đặng Kim	Thoa	23/06/95	7,38	0,6	DH13QM	Khá	31410001463560	2.750.000
831	13149275	Nguyễn Sinh	Nhật	28/05/95	7,32	0,6	DH13QM	Khá	31410001462530	2.750.000
832	13149208	Lê Thị Trúc	Linh	18/11/95	7,23	0,8	DH13QM	Khá	31410001461740	2.750.000
833	13149209	Nguyễn Ngọc	Linh	09/01/95	7,23	0,8	DH13QM	Khá	31410001501637	2.750.000
834	13149026	Phạm Thị Ngọc	Bích	05/10/95	7,10	0,8	DH13QM	Khá	31410001443076	2.750.000
835	13149096	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	04/06/95	7,09	1,0	DH13QM	Khá	31410001442240	2.750.000
836	13131098	Nguyễn Thị Ngọc	Như	07/08/95	8,89	1,0	DH13TK	Giỏi	31410001464712	3.250.000
837	13131019	Trương Thị Kiều	Diễm	05/04/95	8,48	0,8	DH13TK	Giỏi	31410001466125	3.250.000
838	13131217	Đinh Thị Thu	Chi	18/01/95	8,37	0,8	DH13TK	Giỏi	31410001513526	3.250.000
839	13131415	Võ Nguyễn Kiều	Ngân	04/12/95	8,27	0,8	DH13TK	Giỏi	31410001513119	3.250.000
840	13131593	Võ Thị Minh	Trâm	25/04/95	8,07	1,0	DH13TK	Giỏi	31410001513544	3.250.000
841	13131668	Nguyễn Ngọc Xuân	Vy	06/02/94	7,99	1,0	DH13TK	Khá	31410001513517	2.750.000
842	13131044	Lương Thị Bé	Hiền	06/05/95	7,82	0,8	DH13TK	Khá	31410001464624	2.750.000
843	13131152	Trần Thị Huyền	Trang	12/04/95	7,75	1,0	DH13TK	Khá	31410001464572	2.750.000
844	13131262	Trần Thị Kiều	Giang	21/07/95	7,74	1,0	DH13TK	Khá	31410001513748	2.750.000
845	14149112	Đào Thị	Oanh	23/3/96	21,50		DH14DL	Khá	31410001763853	2.750.000
846	14149123	Nguyễn Trúc	Phuong	18/12/96	21,00		DH14DL	Khá	31410001763862	2.750.000
847	14163156	Nguyễn Thị Bé	Ngân	24/12/96	22,00		DH14ES	Khá	31410001810908	2.750.000
848	14163266	Vũ Thanh	Thoan	24/9/95	22,00		DH14ES	Khá	31410001810087	2.750.000
849	14163080	Đào Thị Minh	Hằng	19/2/95	21,50		DH14ES	Khá	31410001809818	2.750.000
850	14163133	Đặng Thị	Loan	4/2/96	21,00		DH14ES	Khá	31410001810263	2.750.000
851	14163160	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	10/4/96	21,00		DH14ES	Khá	31410001810227	2.750.000
852	14163215	Phí Ngọc	Quang	19/11/96	21,00		DH14ES	Khá	31410001811770	2.750.000
853	14163298	Võ Minh	Triều	13/10/96	21,00		DH14ES	Khá	31410001810449	2.750.000
854	14163328	Lê Thảo Nhật	Vy	18/8/96	21,00		DH14ES	Khá	31410001811008	2.750.000
855	14127121	Trần Thanh	Thiện	28/9/96	22,50		DH14MT	Khá	31410001785529	2.750.000
856	14127128	Nguyễn Thành	Thủy	20/2/96	21,50		DH14MT	Khá	31410001785565	2.750.000
857	14127116	Nguyễn Minh	Thảo	26/7/96	21,00		DH14MT	Khá	31410001785644	2.750.000
858	14127135	Lê Thủy	Tiên	12/11/96	21,00		DH14MT	Khá	31410001787206	2.750.000
859	14149012	Nguyễn Thanh	Bình	20/8/95	24,50		DH14QM	Giỏi	31410001793151	3.250.000
860	14149035	Nguyễn Thị Thùy	Dương	18/10/96	21,50		DH14QM	Khá	31410001793018	2.750.000
861	14149039	Đỗ Châu	Đông	30/10/96	21,50		DH14QM	Khá	31410001793081	2.750.000
862	14149154	Nguyễn Lê Mẫn	Thông	17/12/96	21,50		DH14QM	Khá	31410001791289	2.750.000
863	14149160	Nguyễn Thị Thanh	Thư	16/1/96	21,50		DH14QM	Khá	31410001794084	2.750.000
864	14149019	Phạm Mạnh	Cường	29/1/96	21,00		DH14QM	Khá	31410001793948	2.750.000
865	14149077	Nguyễn Thị Vĩnh	Hương	15/11/96	21,00		DH14QM	Khá	31410001794075	2.750.000
866	14149177	Nguyễn Đình	Trọng	29/9/96	21,00		DH14QM	Khá	31410001793692	2.750.000

KHOA NÔNG HỌC

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
867	11145003	Lê Thị Tuyết	Băng	29/03/93	8,70	0,8	DH11BV	Giỏi	31410001056401	3.250.000
868	11145134	Nguyễn Văn	Phước	09/12/92	8,67	0,6	DH11BV	Khá	31410001054858	2.750.000
869	11145116	Nguyễn Thị	Nga	21/04/93	8,54	0,6	DH11BV	Khá	31410001050704	2.750.000

870	10145059	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	16/03/92	8,47	1,0	DH11BV	Giỏi	31410000778191	3.250.000
871	11145202	Võ Quốc	Việt	01/10/93	8,45	0,6	DH11BV	Khá	31410001084174	2.750.000
872	11145069	Nguyễn Thị Thúy	Đua	/ /93	8,41	1,0	DH11BV	Giỏi	31410001055301	3.250.000
873	11145001	Nguyễn Thúy	An	19/07/93	8,36	1,0	DH11BV	Giỏi	31410001055222	3.250.000
874	11145234	Huỳnh Thụy Kiều	Tiên	29/03/93	8,33	0,8	DH11BV	Giỏi	31410001083728	3.250.000
875	11145201	Đặng Quang	Viễn	03/03/93	8,32	0,6	DH11BV	Khá	31410001052436	2.750.000
876	11145258	Phạm Thị Tường	Vi	24/06/93	8,30	1,0	DH11BV	Giỏi	31410001083834	3.250.000
877	11113205	Nguyễn Thị Vũ	Thúy	15/03/93	8,68	0,8	DH11NH	Giỏi	31410001034531	3.250.000
878	11113214	Huỳnh Vũ Tuấn	Triều	12/10/93	8,61	1,0	DH11NH	Giỏi	31410001034568	3.250.000
879	11113247	Đặng Đức	Xuân	10/12/93	8,59	0,8	DH11NH	Giỏi	31410001034726	3.250.000
880	11113021	Huỳnh Thị Phúc	Nguyên	11/03/93	8,58	1,0	DH11NH	Giỏi	31410001033635	3.250.000
881	11113159	Trần Quỳnh	Như	28/04/93	8,57	0,8	DH11NH	Giỏi	31410001036379	3.250.000
882	11113216	Trần Thị Bảo	Trình	30/03/93	8,56	0,8	DH11NH	Giỏi	31410001034586	3.250.000
883	11113255	Hồ Thị Yên	Vi	15/07/93	8,54	0,8	DH11NH	Giỏi	31410001034780	3.250.000
884	11113209	Nguyễn Thị Huyền	Trang	01/03/93	8,54	0,8	DH11NH	Giỏi	31410001034540	3.250.000
885	11113039	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	10/08/93	8,48	1,0	DH11NH	Giỏi	31410001033787	3.250.000
886	11113040	Võ Văn	Tuyển	26/06/93	8,43	1,0	DH11NH	Giỏi	31410001033796	3.250.000
887	11113132	Trần Thị	Linh	19/04/93	8,42	1,0	DH11NH	Giỏi	31410001036351	3.250.000
888	12145287	Phạm Thị Thúy	Loan	03/02/94	8,93	0,8	DH12BVA	Giỏi	31410001221689	3.250.000
889	12145056	Khru Chí	Khang	02/12/94	8,61	0,8	DH12BVA	Giỏi	31410001219806	3.250.000
890	12145089	Lương Thị Phương	Châu	13/06/94	8,56	0,8	DH12BVA	Giỏi	31410001221494	3.250.000
891	12145023	Nguyễn Văn	Nhật	25/12/94	8,42	0,8	DH12BVA	Giỏi	31410001220853	3.250.000
892	12145108	Võ Văn	Gác	04/04/94	8,40	0,8	DH12BVA	Giỏi	31410001241100	3.250.000
893	12145291	Lương Hoàng	Phúc	01/10/94	8,36	0,6	DH12BVA	Khá	31410001219684	2.750.000
894	12145057	Nguyễn Thị Mai	Khanh	12/11/94	8,30	0,8	DH12BVA	Giỏi	31410001218016	3.250.000
895	12145091	Nguyễn Văn	Châu	06/04/94	8,75	0,8	DH12BVB	Giỏi	31410001237808	3.250.000
896	12145221	Trần Quốc	Vui	15/02/94	8,53	1,0	DH12BVB	Giỏi	31410001221096	3.250.000
897	12145158	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	17/02/94	8,41	1,0	DH12BVB	Giỏi	31410001220109	3.250.000
898	12145040	Đặng Ngọc	Trình	11/04/94	8,32	1,0	DH12BVB	Giỏi	31410001226888	3.250.000
899	12145240	Châu Tiên	Giang	14/07/94	8,19	1,0	DH12BVB	Giỏi	31410001240824	3.250.000
900	12145230	Võ Văn Ngọc	Châu	14/10/94	8,17	1,0	DH12BVB	Giỏi	31410001238209	3.250.000
901	12113161	Ngô Thị Minh	Khuê	1/4/94	9,08	0,8	DH12NHA	XS	31410001226523	4.000.000
902	12113202	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	30/8/94	8,75	0,8	DH12NHA	Giỏi	31410001233921	3.250.000
903	12113002	Lê Thị Kim	Anh	27/6/94	8,54	0,8	DH12NHA	Giỏi	31410001224563	3.250.000
904	12113074	Điều Huỳnh	Xuyến	4/3/91	8,51	0,8	DH12NHA	Giỏi	31410001228927	3.250.000
905	12113066	Nguyễn Tấn	Trọng	18/7/94	8,40	0,8	DH12NHA	Giỏi	31410001235185	3.250.000
906	12113361	Dương Thị Hoàng	Vân	17/7/94	9,22	1	DH12NHB	XS	31410001234580	4.000.000
907	12113274	Lê Thị Ngọc	Thúy	15/11/94	8,44	0,8	DH12NHB	Giỏi	31410001224581	3.250.000
908	12113211	Nguyễn Khắc	Nhu	10/1/94	8,19	0,8	DH12NHB	Giỏi	31410001233806	3.250.000
909	12113111	Nguyễn Hạnh	Duy	15/4/94	8,16	0,8	DH12NHB	Giỏi	31410001224952	3.250.000
910	12113123	Nguyễn Hải	Đặng	6/6/94	7,96	1	DH12NHB	Khá	31410001223825	2.750.000
911	12113024	Kiều Hoàng	Khải	2/9/94	7,94	0,8	DH12NHB	Khá	31410001231758	2.750.000
912	12113191	Huỳnh Thị Ngọc	Ngân	14/9/94	8,39	1	DH12NHC	Giỏi	31410001228981	3.250.000
913	12113106	Trần Văn	Cường	10/1/94	8,30	0,8	DH12NHC	Giỏi	31410001228705	3.250.000
914	12113355	Hoàng Thị	Thùy	8/10/94	8,27	0,8	DH12NHC	Giỏi	31410001235176	3.250.000
915	12113251	Đình Thị	Thanh	19/2/94	8,19	1	DH12NHC	Giỏi	31410001225098	3.250.000
916	12113092	Hoàng Thị Ngọc	Anh	15/3/93	8,15	1	DH12NHC	Giỏi	31410001059084	3.250.000
917	12113257	Lê Thị Thu	Thảo	22/5/94	8,14	0,8	DH12NHC	Giỏi	31410001232043	3.250.000
918	13145045	Phạm Hồng	Gấm	14/7/94	8,63	0,8	DH13BVA	Giỏi	31410001457262	3.250.000
919	13145241	Dương Thị Mỹ	Xuyên	1/3/95	8,48	0,8	DH13BVA	Giỏi	31410001457794	3.250.000
920	13145189	Thái Thị Thanh	Thủy	3/10/95	8,25	0,8	DH13BVA	Giỏi	31410001457891	3.250.000
921	13145049	Trần Dương	Giảng	9/8/95	8,02	0,8	DH13BVA	Giỏi	31410001457147	3.250.000
922	13145174	Nguyễn Minh	Thắng	28/5/95	7,65	0,8	DH13BVA	Khá	31410001457022	2.750.000
923	13145179	Nguyễn Thị Minh	Thị	2/7/95	8,38	0,8	DH13BVB	Giỏi	31410001457129	3.250.000
924	13145137	Châu Thiện	Phúc	19/5/95	8,22	0,8	DH13BVB	Giỏi	31410001457484	3.250.000

925	13145115	Lê Hữu	Nghĩa	3/6/95	8,15	1	DH13BVB	Giỏi	31410001456807	3.250.000
926	13145017	Nguyễn Thành	Công	15/5/95	8,09	0,8	DH13BVB	Giỏi	31410001458317	3.250.000
927	13145052	Nguyễn Cẩm	Hằng	25/4/95	7,69	0,8	DH13BVB	Khá	31410001456968	2.750.000
928	13113132	Nguyễn Thị Thanh	Nga	8/11/95	8,50	0,8	DH13NHA	Giỏi	31410001481711	3.250.000
929	13113273	Nguyễn Thị Tú	Vy	1/5/95	8,29	0,8	DH13NHA	Giỏi	31410001481580	3.250.000
930	13113134	Nguyễn Thị Kim	Ngân	30/1/95	8,28	0,8	DH13NHA	Giỏi	31410001484437	3.250.000
931	13113158	Đặng Thị Kim	Oanh	16/7/95	8,23	0,8	DH13NHA	Giỏi	31410001484534	3.250.000
932	13113248	Nguyễn Đoàn Hữu	Trí	12/7/95	8,21	0,8	DH13NHA	Giỏi	31410001481739	3.250.000
933	13113237	Trần Thanh	Toàn	25/3/95	8,11	0,8	DH13NHA	Giỏi	31410001484358	3.250.000
934	13113253	Mai Hoàng Anh	Tuấn	13/6/95	8,82	0,8	DH13NHB	Giỏi	31410001484507	3.250.000
935	13113213	Hồ Phước	Thọ	19/12/95	8,59	0,8	DH13NHB	Giỏi	31410001484419	3.250.000
936	13113118	Trần Thái Châu	Long	23/9/95	8,52	0,8	DH13NHB	Giỏi	31410001483762	3.250.000
937	13113126	Ngọc Thùy	My	7/11/95	8,42	0,8	DH13NHB	Giỏi	31410001483610	3.250.000
938	13113233	Nguyễn Thị	Tiền	23/9/95	8,39	0,8	DH13NHB	Giỏi	31410001482574	3.250.000
939	13113085	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	1/2/95	8,08	0,8	DH13NHB	Giỏi	31410001483498	3.250.000
940	14145014	Võ Văn	Công	10/6/95	23,00		DH14BV	Khá	31410001798138	2.750.000
941	14145034	Lại Thành	Giang	1/1/96	23,00		DH14BV	Khá	31410001797551	2.750.000
942	14145070	Nguyễn Văn	Luân	8/10/96	21,50		DH14BV	Khá	31410001797773	2.750.000
943	14145073	Kiến Minh	Mẫn	17/1/96	21,50		DH14BV	Khá	31410001798077	2.750.000
944	14145077	Nguyễn Thị Kim	Ngân	14/1/96	21,00		DH14BV	Khá	31410001798174	2.750.000
945	14145126	Trần Thị Kiều	Trang	24/8/96	21,00		DH14BV	Khá	31410001797728	2.750.000
946	14113047	Lê Ngọc	Hải	1/1/96	26,00		DH14NHA	Giỏi	31410001780083	3.250.000
947	14113037	Vũ Văn	Đầu	10/3/96	21,50		DH14NHA	Khá	31410001780241	2.750.000
948	14113085	Lê Bình	Khiêm	1/4/96	21,50		DH14NHA	Khá	31410001781350	2.750.000
949	14113227	Lê Chánh	Tính	18/9/96	21,50		DH14NHA	Khá	31410001777641	2.750.000
950	14113248	Trần Tuấn	Tú	8/6/96	21,00		DH14NHA	Khá	31410001781031	2.750.000
951	14113253	Trương Công	Việt	5/12/96	21,00		DH14NHA	Khá	31410001777818	2.750.000
952	14113168	Nguyễn Thanh	Sang	10/11/96	22,50		DH14NHB	Khá	31410001777261	2.750.000
953	14113002	Hồ Phước	An	14/10/95	21,50		DH14NHB	Khá	31410001780065	2.750.000
954	14113052	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	2/4/96	21,50		DH14NHB	Khá	31410001780621	2.750.000
955	14113183	Hoàng Văn	Thanh	31/1/96	21,50		DH14NHB	Khá	31410001778158	2.750.000
956	14113045	Nguyễn Huỳnh Kim	Giàu	21/9/96	21,00		DH14NHB	Khá	31410001780205	2.750.000

KHOA NGOẠI NGỮ - SƯ PHẠM

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
957	11128063	Nguyễn Thị Thiện	Mỹ	14/01/93	8,43	0,8	DH11AV	Giỏi	31410001035598	3.250.000
958	11128030	Trần Thị Mỹ	Hạnh	25/08/92	8,23	0,8	DH11AV	Giỏi	31410001103565	3.250.000
959	11128076	Nguyễn Phi Yên	Nhi	05/03/93	7,89	0,8	DH11AV	Khá	31410001036087	2.750.000
960	11128073	Lê Thị Bé	Nhi	01/05/91	7,87	0,8	DH11AV	Khá	31410001036139	2.750.000
961	11128031	Nguyễn Thị Kim	Hằng	07/11/93	7,87	0,8	DH11AV	Khá	31410001035534	2.750.000
962	11128046	Nguyễn Thị Minh	Khoa	22/03/93	7,85	0,8	DH11AV	Khá	31410000962134	2.750.000
963	11128095	Trần Thị Như	Thơ	21/10/93	7,55	0,8	DH11AV	Khá	31410001035817	2.750.000
964	11159002	Cao You Quý	Hên	25/07/93	7,55	0,8	DH11AV	Khá	31410001035552	2.750.000
965	11128060	Nguyễn Thị	Luyện	20/02/93	7,51	0,8	DH11AV	Khá	31410001035978	2.750.000
966	11128130	Nguyễn Thị Tình	Thương	19/06/93	7,49	0,8	DH11AV	Khá	31410001035701	2.750.000
967	11158044	Trương Thị Hoa	Trăm	24/10/93	8,25	1,0	DH11SK	Giỏi	31410001079161	3.250.000
968	11158006	Nguyễn Vương	Danh	04/07/93	8,22	1,0	DH11SK	Giỏi	31410001078575	3.250.000
969	11158076	Nguyễn Thị	Châu	26/08/93	8,11	0,8	DH11SK	Giỏi	31410001078353	3.250.000
970	11132014	Cao Thị	Thanh	05/09/93	8,53	1,0	DH11SP	Giỏi	31410001045728	3.250.000
971	11132025	Phan Thị Thúy	Vi	08/02/93	8,22	0,8	DH11SP	Giỏi	31410001046208	3.250.000
972	12128137	Thái Phương	Thảo	20/12/94	8,26	1,0	DH12AV	Giỏi	31410001239318	3.250.000
973	12128060	Lê Thị Trúc	Huỳnh	22/01/94	7,96	0,8	DH12AV	Khá	31410001234128	2.750.000

974	12128213	Diệp Vũ Đăng	Quang	05/10/94	7,90	0,8	DH12AV	Khá	31410001230205	2.750.000
975	12128128	Trần Ngọc	Quý	20/10/94	7,88	0,8	DH12AV	Khá	31410001230029	2.750.000
976	12128054	La Thị	Huế	28/10/94	7,86	0,8	DH12AV	Khá	31410001224095	2.750.000
977	12128141	Nguyễn Phúc	Thịnh	22/07/93	7,71	1,0	DH12AV	Khá	31410001240967	2.750.000
978	12128192	Nguyễn Đức	Vượng	28/02/94	7,67	0,8	DH12AV	Khá	31410001228404	2.750.000
979	12128182	Nguyễn Thị ánh	Tuyết	24/11/94	7,67	0,8	DH12AV	Khá	31410001239743	2.750.000
980	12128197	Ngô Uyên Thảo	Vy	16/09/93	7,63	1,0	DH12AV	Khá	31410001941701	2.750.000
981	12128122	Phạm Thị	Quê	30/12/94	7,61	0,8	DH12AV	Khá	31410001240532	2.750.000
982	12128036	Hoàng Quỳnh	Giao	29/10/94	7,59	1,0	DH12AV	Khá	31410001228538	2.750.000
983	12128208	Lê Thị Bích	Duyên	06/02/94	7,56	1,0	DH12AV	Khá	31410001239929	2.750.000
984	12128020	Trần Ngọc Đình	Chuyên	31/10/94	7,48	1,0	DH12AV	Khá	31410001228644	2.750.000
985	12128071	Đỗ Khánh	Linh	12/11/94	7,48	0,6	DH12AV	Khá	31410001243470	2.750.000
986	12128179	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	28/01/94	7,44	1,0	DH12AV	Khá	31410001230241	2.750.000
987	12128102	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	01/07/94	7,42	1,0	DH12AV	Khá	31410001245467	2.750.000
988	12132141	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	06/11/93	8,24	0,8	DH12SP	Giỏi	31410001257921	3.250.000
989	12132131	Trần Thị Kim	Thanh	26/06/94	8,22	1,0	DH12SP	Giỏi	31410001334310	3.250.000
990	12132011	Bùi Thị Ngọc	Hân	03/09/94	8,09	1,0	DH12SP	Giỏi	31410001243975	3.250.000
991	12132089	Nguyễn Thành	Phước	12/04/94	8,02	1,0	DH12SP	Giỏi	31410001258067	3.250.000
992	12132126	Lê Thị Kim	Ngọc	13/07/94	7,96	1,0	DH12SP	Khá	31410001258641	2.750.000
993	13128076	Dư Gia	Nghi	04/06/95	8,74	0,8	DH13AV	Giỏi	31410001493080	3.250.000
994	13128049	Nguyễn Thị Thiên	Hương	18/08/93	8,44	1,0	DH13AV	Giỏi	31410001493099	3.250.000
995	13128008	Trần Phương	Bình	15/06/93	8,42	0,8	DH13AV	Giỏi	31410001081096	3.250.000
996	13128010	Nguyễn Lê Kim	Châu	20/10/95	8,20	1,0	DH13AV	Giỏi	31410001490656	3.250.000
997	13128002	Vũ Thụy Quỳnh	Anh	21/03/95	8,18	0,8	DH13AV	Giỏi	31410001490407	3.250.000
998	13128179	Nguyễn Giang	Trúc	17/01/95	7,84	0,8	DH13AV	Khá	31410001490276	2.750.000
999	13128124	Lê Phương	Thảo	28/12/95	7,82	0,8	DH13AV	Khá	31410001492494	2.750.000
1000	13128009	Lê Thiên Minh	Châu	16/11/95	7,81	0,8	DH13AV	Khá	31410001490735	2.750.000
1001	13128032	Trần Như	Hào	03/05/95	7,78	1,0	DH13AV	Khá	31410001492078	2.750.000
1002	13128005	Nguyễn Văn	Bảo	18/10/95	7,77	1,0	DH13AV	Khá	31410001492430	2.750.000
1003	13128015	Trần Quốc	Cường	14/06/95	7,76	1,0	DH13AV	Khá	31410001490443	2.750.000
1004	13128136	Ngô Thường	Thôi	12/09/95	7,71	1,0	DH13AV	Khá	31410001492555	2.750.000
1005	13132320	Lê Thị My	Sa	28/08/95	7,48	1,0	DH13SP	Khá	31410001516738	2.750.000
1006	13132359	Lương Thị	Thúy	06/12/94	7,36	0,8	DH13SP	Khá	31410001516871	2.750.000
1007	13132390	Nguyễn Thị Thùy	Trang	04/07/95	7,32	1,0	DH13SP	Khá	31410001516969	2.750.000
1008	13132322	Mai Ka	Sa	18/10/93	7,31	1,0	DH13SP	Khá	31410001517005	2.750.000
1009	14128107	Nguyễn Thị Hồng	Thu	20/10/96	22,50		DH14AV	Khá	31410001779559	2.750.000
1010	14128007	Võ Thị Mỹ	Anh	28/7/96	21,00		DH14AV	Khá	31410001782229	2.750.000
1011	14128012	Nguyễn Thị Hoàng	Diễm	12/4/96	21,00		DH14AV	Khá	31410001779504	2.750.000
1012	14128041	Nguyễn Khánh	Huy	15/4/96	21,00		DH14AV	Khá	31410001781891	2.750.000
1013	14128048	Hà Thụy Vân	Hy	4/10/96	21,00		DH14AV	Khá	31410001779489	2.750.000
1014	14128070	Phạm Như	Ngọc	18/1/95	21,00		DH14AV	Khá	31410001779735	2.750.000
1015	14128094	Nguyễn Như	Quỳnh	9/6/96	21,00		DH14AV	Khá	31410001782113	2.750.000
1016	14128130	Nguyễn ánh	Tuyết	26/9/96	21,00		DH14AV	Khá	31410001781998	2.750.000

KHOA QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI & BẤT ĐỘNG SẢN

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
1017	12333119	Nguyễn Thị	Duyên	28/08/93	8,11	0,8	CD12CQ	Giỏi	31410001278010	3.250.000
1018	12333133	Nguyễn Đặng Thu	Hường	14/01/94	7,58	1,0	CD12CQ	Khá	31410001261843	2.750.000
1019	12333287	Trần Thị Mỹ	Trinh	30/12/94	7,42	1,0	CD12CQ	Khá	31410001270566	2.750.000
1020	12333179	Hoàng Thị Thúy	Nhi	10/01/93	7,41	1,0	CD12CQ	Khá	31410001265085	2.750.000
1021	12333451	Cao Thị	Triều	28/01/94	7,39	1,0	CD12CQ	Khá	31410001270760	2.750.000
1022	12333061	Đình Văn	Đại	10/08/94	7,25	1,0	CD12CQ	Khá	31410001941516	2.750.000

1023	12333264	Châu Huyền	Trân	02/04/94	7,24	1,0	CD12CQ	Khá	31410001269290	2.750.000
1024	12333239	Nguyễn Hoàng	Thiện	14/05/94	7,18	1,0	CD12CQ	Khá	31410001265331	2.750.000
1025	12333158	Ngô Xuân	Minh	05/10/92	7,18	0,8	CD12CQ	Khá	31410001270371	2.750.000
1026	12333442	Huỳnh Thị Ngọc	Thủy	30/08/94	7,15	1,0	CD12CQ	Khá	31410001266565	2.750.000
1027	12333134	Nguyễn Trần Đăng	Khoa	13/11/94	7,15	1,0	CD12CQ	Khá	31410001271161	2.750.000
1028	12333315	Trần Thị Thanh	Sang	04/08/94	7,14	1,0	CD12CQ	Khá	31410001270122	2.750.000
1029	12333007	Lê Văn	Kiên	28/12/94	7,11	1,0	CD12CQ	Khá	31410001271198	2.750.000
1030	12333081	Trần Thị Thúy	Hải	15/06/93	7,03	1,0	CD12CQ	Khá	31410001269403	2.750.000
1031	12333143	Trần Thị Minh	Nguyệt	27/04/94	7,01	1,0	CD12CQ	Khá	31410001262147	2.750.000
1032	13333107	Nguyễn Hồng	Đồng	17/05/95	8,01	1,0	CD13CQ	Giỏi	31410001503147	3.250.000
1033	13333360	Trần Thị Mỹ	Nhân	16/10/95	8,01	1,0	CD13CQ	Giỏi	31410001525965	3.250.000
1034	13333449	Lê Văn	Sự	13/08/95	7,88	0,8	CD13CQ	Khá	31410001536462	2.750.000
1035	13333587	Huỳnh Thị Việt	Trình	30/04/95	7,71	0,8	CD13CQ	Khá	31410001536408	2.750.000
1036	13333215	Thị Thu	Hương	27/03/95	7,62	1,0	CD13CQ	Khá	31410001506465	2.750.000
1037	13333050	Phạm Thị	Công	20/05/95	7,62	0,8	CD13CQ	Khá	31410001506304	2.750.000
1038	13333124	Nguyễn Ngọc Thu	Hà	14/03/95	7,62	0,6	CD13CQ	Khá	31410001591407	2.750.000
1039	13333530	Lê Thị Thanh	Thúy	03/11/94	7,59	1,0	CD13CQ	Khá	31410001543392	2.750.000
1040	13333610	Trần Thị Thanh	Trúc	31/12/94	7,56	0,8	CD13CQ	Khá	31410001502782	2.750.000
1041	13333668	Võ Thị Kim	Yến	25/08/95	7,43	0,8	CD13CQ	Khá	31410001537225	2.750.000
1042	13333023	Nông Thị	Bá	26/02/94	7,39	1,0	CD13CQ	Khá	31410001506377	2.750.000
1043	13333411	Mai Kim	Phụng	18/11/95	7,34	0,8	CD13CQ	Khá	31410001506517	2.750.000
1044	13333306	Nguyễn Công	Minh	18/12/95	7,32	1,0	CD13CQ	Khá	31410001537076	2.750.000
1045	13333441	Thái Đỗ Tuyết	Sang	27/09/95	7,28	1,0	CD13CQ	Khá	31410001506076	2.750.000
1046	13333118	Nguyễn ánh	Giàu	24/03/94	7,11	1,0	CD13CQ	Khá	31410001502320	2.750.000
1047	11151061	Đặng Thị	Cương	20/03/92	8,45	1,0	DH11DC	Giỏi	31410001079170	3.250.000
1048	11151013	Nguyễn Đức	Lợi	11/01/93	8,18	1,0	DH11DC	Giỏi	31410001080659	3.250.000
1049	11151076	Trần Thị Thanh	Thoa	25/11/93	8,14	0,8	DH11DC	Giỏi	31410001078751	3.250.000
1050	11151019	Lê Mỹ	Ngọc	18/06/93	8,11	1,0	DH11DC	Giỏi	31410001077970	3.250.000
1051	11124102	Trần Thị Quỳnh	Như	25/02/93	8,59	0,8	DH11QL	Giỏi	31410001086620	3.250.000
1052	11124117	Hà Thị Mai	Trình	11/11/93	8,37	0,8	DH11QL	Giỏi	31410001086383	3.250.000
1053	11124090	Trần Lê Ngọc	Mai	10/11/93	8,35	1,0	DH11QL	Giỏi	31410001082099	3.250.000
1054	11124106	Ngô Thị Kim	Phượng	/ /92	8,23	1,0	DH11QL	Giỏi	31410001085830	3.250.000
1055	11124109	Lê Thị	Quỳnh	24/08/92	8,18	0,8	DH11QL	Giỏi	31410001085928	3.250.000
1056	11124105	Nguyễn Thị Thanh	Phương	15/12/93	8,17	0,8	DH11QL	Giỏi	31410001082123	3.250.000
1057	11124064	Trần Thị Mai	Hoa	30/08/92	8,11	0,8	DH11QL	Giỏi	31410001085849	3.250.000
1058	11124080	Phạm Văn	Hải	16/08/93	7,97	1,0	DH11QL	Khá	31410001085186	2.750.000
1059	11135070	Phạm Thị Đoan	Trang	13/01/93	8,78	0,8	DH11TB	Giỏi	31410001017532	3.250.000
1060	11135038	Võ Nguyễn Bảo	Châu	15/09/93	8,59	1,0	DH11TB	Giỏi	31410001017301	3.250.000
1061	11135045	Trần Thị Kim	Hằng	01/02/93	8,59	0,8	DH11TB	Giỏi	31410001017356	3.250.000
1062	11135009	Nguyễn Lê Minh	Hiếu	27/07/93	8,58	0,8	DH11TB	Giỏi	31410001017082	3.250.000
1063	12124017	Nguyễn Hạ	Giang	01/08/94	7,80	1,0	DH12DC	Khá	31410001231563	2.750.000
1064	12124328	Nguyễn Thị	Trình	16/04/94	7,40	1,0	DH12DC	Khá	31410001231800	2.750.000
1065	12124001	Phạm Vũ Hà	An	12/1/94	8,39	1	DH12QD	Giỏi	31410001239345	3.250.000
1066	12124378	Mạc Thị	Mơ	20/4/94	8,27	1	DH12QD	Giỏi	31410001236683	3.250.000
1067	12124005	Bạch Thị	Chi	27/4/94	7,76	1	DH12QD	Khá	31410001239530	2.750.000
1068	12124323	Nguyễn Trần Thanh	Trang	27/3/94	7,71	1	DH12QD	Khá	31410001238050	2.750.000
1069	12124206	Nguyễn Thị Phượng	Linh	29/6/94	7,7	1	DH12QD	Khá	31410001238652	2.750.000
1070	12124164	Trương Thị Cẩm	Giang	30/03/94	8,44	1,0	DH12QL	Giỏi	31410001230986	3.250.000
1071	12124051	Trần Thị Thanh	Mến	15/06/94	8,37	1,0	DH12QL	Giỏi	31410001236276	3.250.000
1072	12124064	Phạm Vũ Hồng	Phúc	20/02/94	8,27	1,0	DH12QL	Giỏi	31410001237075	3.250.000
1073	12124117	Lê Hương	Lý	09/09/94	8,22	0,8	DH12QL	Giỏi	31410001236878	3.250.000
1074	12124373	Lê Đặng Tổ	Hoàng	16/10/94	8,15	0,8	DH12QL	Giỏi	31410001229258	3.250.000
1075	12124201	Triệu Quốc	Liêm	29/01/94	8,11	1,0	DH12QL	Giỏi	31410001234094	3.250.000
1076	12124060	Nguyễn Lê	Phong	02/09/94	8,09	0,8	DH12QL	Giỏi	31410001238908	3.250.000
1077	12124291	Nguyễn Vũ Thanh	Thảo	12/11/94	7,95	1,0	DH12QL	Khá	31410001236391	2.750.000

1078	12124091	Trương Thị Thùy	Trang	03/12/94	7,88	1,0	DH12QL	Khá	31410001238102	2.750.000
1079	12124359	Trần Thị Hải	Yến	15/12/94	7,86	1,0	DH12QL	Khá	31410001237552	2.750.000
1080	12124027	Phan Thị	Hoài	10/06/94	7,81	1,0	DH12QL	Khá	31410001236656	2.750.000
1081	12124088	Phan Thị Thu	Trang	20/03/93	7,79	1,0	DH12QL	Khá	31410001093806	2.750.000
1082	12124250	Nguyễn Thị	Nhinh	22/07/94	7,79	1,0	DH12QL	Khá	31410001233994	2.750.000
1083	12124011	Phạm Thị Mỹ	Duyên	12/03/93	7,74	1,0	DH12QL	Khá	31410001230737	2.750.000
1084	12124239	Đặng Thụy Bạch	Ngọc	24/07/94	7,71	1,0	DH12QL	Khá	31410001230843	2.750.000
1085	12124148	Lê Đặng Thị Mỹ	Duyên	20/2/94	8,82	1	DH12TB	Giỏi	31410001231855	3.250.000
1086	12124379	Dương Văn	Năm	11/6/93	8,53	1	DH12TB	Giỏi	31410001232441	3.250.000
1087	12124336	Đặng Thị Kim	Tuyền	6/6/94	8,26	1	DH12TB	Giỏi	31410001232061	3.250.000
1088	12124162	Đoàn Thị Trà	Giang	22/12/93	8,19	1	DH12TB	Giỏi	31410001231989	3.250.000
1089	13124098	Đỗ Kim	Hậu	08/03/94	7,73	1,0	DH13DC	Khá	31410001477710	2.750.000
1090	13124469	Nguyễn Thị Kim	Tư	14/03/95	7,49	1,0	DH13DC	Khá	31410001472900	2.750.000
1091	13124430	Lê Thị Ngọc	Trinh	10/08/95	8,41	0,8	DH13QD	Giỏi	31410001494427	3.250.000
1092	13124020	Bùi Thanh	ánh	26/11/94	8,01	1,0	DH13QD	Giỏi	31410001493211	3.250.000
1093	13124346	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	12/08/94	7,82	0,8	DH13QD	Khá	31410001493239	2.750.000
1094	13124104	Nguyễn Thanh	Hiền	08/03/95	7,63	0,8	DH13QD	Khá	31410001493220	2.750.000
1095	13124113	Nguyễn Thị	Hiếu	15/04/95	7,61	0,8	DH13QD	Khá	31410001493257	2.750.000
1096	13124179	Đào Thị Trúc	Linh	28/01/95	7,47	1,0	DH13QD	Khá	31410001493284	2.750.000
1097	13124005	Phan Thị Thúy	An	08/11/95	8,73	0,8	DH13QL	Giỏi	31410001465812	3.250.000
1098	13124130	Bùi Thị	Huệ	10/11/95	8,54	1,0	DH13QL	Giỏi	31410001471758	3.250.000
1099	13124373	Lê Thị Ngọc	Thu	03/12/95	8,23	1,0	DH13QL	Giỏi	31410001471660	3.250.000
1100	13124489	Trần Thị	Vy	24/07/94	8,18	0,8	DH13QL	Giỏi	31410001267674	3.250.000
1101	13124462	Lê Thị Kim	Tuyền	07/07/95	8,15	0,8	DH13QL	Giỏi	31410001474979	3.250.000
1102	13124497	Phạm Thụy Hoàng	Yến	01/05/95	8,14	1,0	DH13QL	Giỏi	31410001469498	3.250.000
1103	13124416	Trần Thị Huyền	Trang	05/05/95	7,93	1,0	DH13QL	Khá	31410001472937	2.750.000
1104	13124247	Lưu Thị Kim	Ngôn	12/11/95	7,91	1,0	DH13QL	Khá	31410001472043	2.750.000
1105	13124075	Trần Thị Ngọc	Giàu	09/09/93	7,84	0,8	DH13QL	Khá	31410001466347	2.750.000
1106	13124278	Đỗ Thị Ngọc	Oanh	01/04/95	7,82	0,8	DH13QL	Khá	31410001473587	2.750.000
1107	13124173	Nguyễn Thị Phương	Lam	14/12/95	7,74	0,8	DH13QL	Khá	31410001473727	2.750.000
1108	13124470	Võ Thanh	Văn	10/11/95	7,72	0,8	DH13QL	Khá	31410001473833	2.750.000
1109	13124463	Lê Thị Thu	Tuyền	08/11/95	7,72	0,8	DH13QL	Khá	31410001469674	2.750.000
1110	13124002	Lê Thị Bình	An	30/11/95	7,65	1,0	DH13QL	Khá	31410001467942	2.750.000
1111	13124393	Nguyễn Vũ Minh	Thư	26/03/95	7,59	0,8	DH13QL	Khá	31410001474599	2.750.000
1112	13124324	Lưu Thị Kiên	Tâm	04/07/95	7,46	1,0	DH13QL	Khá	31410001469522	2.750.000
1113	13124277	Trần Thị Tuyết	Nữ	18/10/95	7,42	0,8	DH13QL	Khá	31410001474340	2.750.000
1114	13124085	Bùi Thị Hồng	Hạnh	06/10/95	7,41	0,8	DH13QL	Khá	31410001472964	2.750.000
1115	13124335	Nguyễn Thị Thu	Thanh	06/10/95	7,38	1,0	DH13QL	Khá	31410001466374	2.750.000
1116	13124386	Phan Thị	Thùy	20/12/95	7,36	1,0	DH13QL	Khá	31410001473392	2.750.000
1117	13124304	Đỗ Thị Thảo	Quyên	14/05/95	7,35	1,0	DH13QL	Khá	31410001472414	2.750.000
1118	13124368	Trần Thị Mai	Thi	05/11/95	7,34	1,0	DH13QL	Khá	31410001473417	2.750.000
1119	13124205	Nguyễn Thị Cam	Ly	01/01/95	8,22	0,8	DH13TB	Giỏi	31410001462266	3.250.000
1120	13124468	Cái Thanh	Tú	17/11/95	8,14	0,8	DH13TB	Giỏi	31410001470694	3.250.000
1121	14124119	Đỗ Đặng Kim	Liên	5/7/96	22,00		DH14QLA	Khá	31410001766922	2.750.000
1122	14124272	Nguyễn Thị Ngọc	Sinh	28/11/96	21,00		DH14QLA	Khá	31410001792680	2.750.000

KHOA THỦY SẢN

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	ĐTB/ ĐTS	ĐRL	Lớp	Loại HB	Số tài khoản	Số tiền
1123	12336121	Thái Thị	Bế	19/02/94	7,56	1,0	CD12CS	Khá	31410001262305	2.750.000
1124	12336071	Đặng Minh	Nguyên	03/12/94	7,40	1,0	CD12CS	Khá	31410001261816	2.750.000
1125	12336133	Tạ Thị	Lài	17/01/94	7,11	1,0	CD12CS	Khá	31410001255448	2.750.000
1126	12336102	Huỳnh Thanh	Thuận	16/07/94	7,06	1,0	CD12CS	Khá	31410001299394	2.750.000

1127	12336024	Nguyễn Gia	Nghiệp	16/09/94	7,03	0,8	CD12CS	Khá	31410001260734	2.750.000
1128	12336144	Võ Thị Thanh	Tiến	23/03/94	7,01	0,8	CD12CS	Khá	31410001260257	2.750.000
1129	11117117	Huỳnh Thị Tổ	Trinh	28/08/93	9,28	0,8	DH11CT	Giỏi	31410001041081	3.250.000
1130	11117026	Chu Thị	Dung	23/09/92	8,90	0,8	DH11CT	Giỏi	31410001049003	3.250.000
1131	11117004	Phạm Thành	Lâm	20/05/93	8,73	0,8	DH11CT	Giỏi	31410001048073	3.250.000
1132	11117055	Nguyễn Thị Trúc	Ly	07/04/93	8,63	0,8	DH11CT	Giỏi	31410001041124	3.250.000
1133	11117153	Phan Thị	Lý	08/02/93	8,63	0,8	DH11CT	Giỏi	31410001048666	3.250.000
1134	11171116	Lê Thị Cẩm	Tú	19/04/93	8,64	1,0	DH11KS	Giỏi	31410001085566	3.250.000
1135	11171058	Mai Hồng	Nhung	16/02/93	8,59	1,0	DH11KS	Giỏi	31410001084800	3.250.000
1136	11171013	Hồ Ngọc	Dìn	04/02/93	8,53	1,0	DH11KS	Giỏi	31410001084679	3.250.000
1137	11171105	Nguyễn Thị Thùy	Linh	22/11/93	8,34	0,8	DH11KS	Giỏi	31410001085469	3.250.000
1138	11116053	Huỳnh Thị Hoa	Mai	19/03/93	9,05	1,0	DH11NT	XS	31410001087304	4.000.000
1139	11116068	Trần Đình	Quang	26/06/93	8,90	0,8	DH11NT	Giỏi	31410001087191	3.250.000
1140	11116114	Bùi Văn	Phổ	30/12/93	8,89	1,0	DH11NT	Giỏi	31410001087021	3.250.000
1141	11116100	Phạm Trường	Giang	16/03/93	8,48	1,0	DH11NT	Giỏi	31410001086666	3.250.000
1142	11141033	Lê Hương	Giang	16/08/93	8,51	0,8	DH11NY	Giỏi	31410001083171	3.250.000
1143	11141075	Trần Đăng	Khoa	07/08/93	8,43	0,8	DH11NY	Giỏi	31410001082372	3.250.000
1144	11141001	Nguyễn Thanh	Trúc	13/09/92	8,39	1,0	DH11NY	Giỏi	31410001082868	3.250.000
1145	11141134	Trần Thị Thúy	Trang	20/05/93	8,35	0,8	DH11NY	Giỏi	31410001081874	3.250.000
1146	12117166	Đào Thị	Lài	26/09/94	8,77	1,0	DH12CT	Giỏi	31410001233505	3.250.000
1147	12117021	Nguyễn Thị	Xoan	28/06/94	8,55	1,0	DH12CT	Giỏi	31410001233383	3.250.000
1148	12117098	Nguyễn Thị Kim	Nhi	15/08/94	8,43	1,0	DH12CT	Giỏi	31410001234906	3.250.000
1149	12117060	Phạm Ngọc	Huyền	04/08/94	8,37	0,8	DH12CT	Giỏi	31410001233143	3.250.000
1150	12117016	Bùi Thị	Thu	20/04/94	8,16	0,8	DH12CT	Giỏi	31410001235255	3.250.000
1151	12116180	Đặng Mỹ	Hòa	12/2/94	8,44	1	DH12KS	Giỏi	31410001245184	3.250.000
1152	12116032	Phạm Minh	Châu	14/11/94	7,97	1	DH12KS	Khá	31410001243984	2.750.000
1153	12116142	Đỗ Thị Ngọc	Trâm	25/11/94	7,97	0,8	DH12KS	Khá	31410001243638	2.750.000
1154	12116158	Nguyễn Thị	Yến	19/3/93	7,94	1	DH12KS	Khá	31410001243780	2.750.000
1155	12116130	Bùi Thị Bình	Thuận	7/1/94	7,91	1	DH12KS	Khá	31410001243841	2.750.000
1156	12116067	Cao Văn	Lành	09/09/94	7,88	1,0	DH12NT	Khá	31410001237491	2.750.000
1157	12116243	Nguyễn Thị Huỳnh	Giao	/ /94	7,79	1,0	DH12NT	Khá	31410001259158	2.750.000
1158	12116292	Phan Ngọc	Tuấn	19/09/94	7,79	1,0	DH12NT	Khá	31410001255378	2.750.000
1159	12116232	Nguyễn Văn	Thạch	09/12/93	7,55	1,0	DH12NT	Khá	31410001263140	2.750.000
1160	12116313	Nguyễn Thị Phương	Uyên	23/05/94	7,54	1,0	DH12NT	Khá	31410001262411	2.750.000
1161	12116373	Lê Thảo	Như	14/5/94	8,96	0,8	DH12NY	Giỏi	31410001259893	3.250.000
1162	12116105	Võ Minh	Quân	26/10/94	8,30	1	DH12NY	Giỏi	31410001222275	3.250.000
1163	12116208	Nguyễn Thị	Hà	18/4/94	7,92	0,8	DH12NY	Khá	31410001220613	2.750.000
1164	13117025	Đặng Nam	Giang	25/08/95	7,88	0,8	DH13CT	Khá	31410001485704	2.750.000
1165	13117002	Phan Thị Kim	Anh	13/09/95	7,60	0,8	DH13CT	Khá	31410001487001	2.750.000
1166	13117083	Võ Thị Thu	Nga	12/10/95	7,54	1,0	DH13CT	Khá	31410001486974	2.750.000
1167	13117157	Trần Thị ánh	Tiên	24/02/95	7,47	1,0	DH13CT	Khá	31410001485786	2.750.000
1168	13117070	Phạm Chế	Linh	09/05/95	7,45	1,0	DH13CT	Khá	31410001488314	2.750.000
1169	13117094	Trần Thảo	Nguyên	14/05/95	7,36	1,0	DH13CT	Khá	31410001486956	2.750.000
1170	13117150	Nguyễn Thị Hồng	Thư	21/07/95	7,31	1,0	DH13CT	Khá	31410001488280	2.750.000
1171	13117057	Lê Văn	Khương	09/02/95	7,25	0,8	DH13CT	Khá	31410001485892	2.750.000
1172	13116768	Trần Thị	Tươi	28/03/95	8,33	0,8	DH13KS	Giỏi	31410001525664	3.250.000
1173	13116066	Hoàng Thị Tuyết	Hồng	02/07/95	8,22	0,8	DH13KS	Giỏi	31410001467076	3.250.000
1174	13116112	Trương Thị	Luyện	21/09/95	8,12	0,8	DH13KS	Giỏi	31410001466888	3.250.000
1175	13116179	Trần Thị	Sen	12/02/95	8,08	1,0	DH13KS	Giỏi	31410001466912	3.250.000
1176	13116249	Lê Xuân	Vàng	01/04/95	8,04	0,8	DH13KS	Giỏi	31410001519773	3.250.000
1177	13116043	Lê Thị Mỹ	Hà	18/04/95	7,99	1,0	DH13KS	Khá	31410001467058	2.750.000
1178	13116693	Bùi Thị Cẩm	Tiên	20/10/95	7,99	0,8	DH13KS	Khá	31410001514547	2.750.000
1179	13116101	Nguyễn Ngô	Kiên	10/07/95	7,97	1,0	DH13KS	Khá	31410001466921	2.750.000
1180	13116612	Nguyễn Hoàng Linh	Sương	02/02/95	7,96	1,0	DH13NT	Khá	31410001513988	2.750.000
1181	13116534	Trần Văn	Nhiên	22/05/95	7,76	1,0	DH13NT	Khá	31410001514370	2.750.000

1182	13116080	Trần Thị Yến	Huỳnh	09/08/95	7,64	1,0	DH13NT	Khá	31410001452647	2.750.000
1183	13116342	Lê Thị Mỹ	Duyên	20/07/95	7,63	1,0	DH13NT	Khá	31410001514404	2.750.000
1184	13116148	Nguyễn Huỳnh ý	Nhy	24/02/95	7,54	1,0	DH13NT	Khá	31410001452850	2.750.000
1185	13116516	Phan Tài	Nguyễn	16/11/94	7,54	0,8	DH13NT	Khá	31410001585659	2.750.000
1186	13116115	Ngô Bá	Lương	04/11/95	7,46	1,0	DH13NT	Khá	31410001452656	2.750.000
1187	13116626	Lê Xuân	Tân	03/04/94	7,37	1,0	DH13NT	Khá	31410001514361	2.750.000
1188	13116028	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	11/07/95	7,16	1,0	DH13NT	Khá	31410001452665	2.750.000
1189	13116609	Bùi Ngọc	Son	10/01/94	7,08	1,0	DH13NT	Khá	31410001535760	2.750.000
1190	13116159	Nguyễn Phi	Phụng	15/12/95	7,08	0,8	DH13NT	Khá	31410001452683	2.750.000
1191	13116336	Nguyễn Thúy	Duy	06/01/95	7,06	1,0	DH13NT	Khá	31410001525956	2.750.000
1192	13116695	Nguyễn Thị Kim	Tiên	14/11/94	7,06	1,0	DH13NT	Khá	31410001514130	2.750.000
1193	13116649	Thái Thị	Thắm	03/08/95	7,77	0,8	DH13NY	Khá	31410001518868	2.750.000
1194	13116340	Đặng Thị	Duyên	02/11/95	7,56	1,0	DH13NY	Khá	31410001519162	2.750.000
1195	13116183	Nguyễn Thị Diễm	Sương	02/08/95	7,31	1,0	DH13NY	Khá	31410001464448	2.750.000
1196	13116272	Trần Điền	An	24/10/95	7,17	0,8	DH13NY	Khá	31410001524768	2.750.000
1197	13116694	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	01/01/95	7,01	0,8	DH13NY	Khá	31410001519232	2.750.000
1198	14117079	Dương Văn	Phú	29/11/92	22,00		DH14CT	Khá	31410001864464	2.750.000
1199	14117050	Lê Thị Thu	Lập	1/1/96	21,00		DH14CT	Khá	31410001767280	2.750.000
1200	14116049	Phan Huỳnh	Dũng	3/9/96	22,00		DH14NT	Khá	31410001796248	2.750.000
1201	14116330	Nguyễn Triệu Thế	Hải	6/7/95	21,00		DH14NT	Khá	31410001815392	2.750.000

TỔNG CỘNG : 3.618.000.000đ

(Ba tỷ sáu trăm mười tám triệu đồng)

Trong đó :

Học bổng loại khá: 605 sinh viên x 2.750.000đ/sv = 1.663.750.000đ

Học bổng loại giỏi: 573 sinh viên x 3.250.000đ/sv = 1.862.250.000đ

Học bổng loại xuất sắc: 23 sinh viên x 4.000.000đ/sv = 92.000.000đ

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG

PGS. TS. Nguyễn Hay

ThS Đặng Kiên Cường